



ÉCOLE THANG-LONG

PHONG HÓA



ÉCOLE THANG-LONG

10, rue de Valenciennes, Paris
10, rue de Valenciennes, Paris
10, rue de Valenciennes, Paris
10, rue de Valenciennes, Paris

TUẦN BÁO
RA NGAY THU NAM
DIRECTEUR: NG. TƯƠNG - TAM

10, rue de Valenciennes, Paris
10, rue de Valenciennes, Paris
10, rue de Valenciennes, Paris
10, rue de Valenciennes, Paris

BUỔI ĐỜI MỚI

Những người ưu thời mãn thế nói chuyện đến vận mệnh nước nhà thường vuốt bụng thở dài, thương cho nền luân lý không-mạnh đến tấc cùng đố, bao nhiêu lý tưởng xưa giúp buổi giao thời như bị xô đẩy cả về một hư vô... Thương nên tặc, liếc nên muốn ra tay vớt vạt làm chút « tình hoa thuần túy » nào há bao chuẩn hững nhà giáo, nào điên thuyêt về quốc túy quốc hồn, cái công mông nhà thì tay chưa chắc đã là công con đời chúng...

Đời đời mới, bạn với thì thế cũ, khu khu giữ lấy đạo đức cũ không còn xây dựng... Vì thế nên chính trong bọn tôi cứu, có ông Phạm Quỳnh đã xướng lên thuyết « trung dung » giữ lấy cái hay cũ - Đông-phương, thu lấy cái hay của Tây phương, dung hòa hai cái văn hóa để xây dựng lấy một nền văn minh riêng, cui mông tưởng ông Phạm-Quỳnh ở đây.

Cái thuyết ấy, mới nghe ai gì cũng phải công nhận là hay, là nên theo, song đem ra thực hành thật là khó khăn vô cùng. Ngay đến ông Phạm-quỳnh cũng phải công nhận như vậy. Tôi, tôi lại vượt qua lên một bậc nữa: cái thuyết ấy không thể thực hành được.

Đông phương tôn trọng gia đình. Cả nhân chúng qua là một phần tử gia đình, những ý tưởng hay sự hành động của cá nhân nên không có ảnh hưởng đến gia đình không có giá trị gì.

Lang nước cũng chỉ là cái gia đình Kha-ôn, cũng tôn trọng tư như trong một gia đình nhỏ.

Tây phương chú trọng về cá nhân trong gia đình, ngoài xã hội, người nào cũng có thể phát triển được ý tưởng của mình, không có ai bị coi như bất phát triển thì hơn của ông Aristotle hay từ của Thánh nhân.

Một cô - truyện con cũng đã khiến cho ta rõ động phương với tây phương khác nhau ở chỗ nào.

Ông Léon Daudet, một nhà danh sĩ Pháp từ một nhà chính - trị thì cứu về phải biêu-huàng, con ông lại là một trang thiếu-niên về phải cực kỳ. Ý kiến của con khác nhau xa như vậy, mà vẫn yêu mến nhau, không ai chế cợt.

Ở bên ta, con phải neo theo chi của cha, mới là con có hiếu - phụng-tai quan kỳ hạnh, phụ-mel quan kỳ chí.

Bên tây phương, ai cũng có thể theo cái lý thiên nhiên mà luân luân, ở đúng phương, ai cũng phải theo lời bàn của cá nhân, hao nhiều vấn-đề xã-hội, về gia đình, về nam-nữ giao-lễ, cũng vì lập lý khác nhau là thế, nên giải quyết cũng khác nhau. Cái khác nhau ấy, ta chỉ lấy con mắt băng quan mà xem xét xã - hội Việt-Nam với xã-hội bên Âu-châu cũng thấy...

..TỪ NHỎ ĐẾN NHỚN..

Bản ngang..

Tây phương coi văn-hóa của tây phương, ta có văn hóa của ta, cần gì phải làm đương cái hay của họ cho nhứt... nhứt khi của ta đi.

Họ chuộng về khoa học, ta chuộng về tinh thần, dĩ chắc dầu ai hơn ai: biết được quả đất xoay quanh mặt trời, một năm một 365 ngày và một phút làm chu kỳ ngày, hay biết được ứng dụng của ngôi sao Bắc-dầu, đến con mắt ta phải mất bao nhiêu năm, có làm cho ta sung sướng hơn lên đâu, chỉ làm cho ta nhọc óc với những câu số không là biết vậy thì biết đi đứng là phép, cái khôn lười vận cho ngay, cái áo the gửi khuy cho cần thận, lúc tế thần và lúc cho khéo léo, khi lên quan an một ngôi ngà... đây là không kể những lúc màn cỏ giữa làng, phải uống rượu nhừa, cãi nhau hàng, phải tranh danh nhau miệng thổi gô, nói ngời chóc!

Tây phương lo quay cuồng, vận động, cái thì giờ như vàng bạc, cái gì cũng tìm lợi nhuận cứu, muốn biết hơn người, song tìm để làm gì, quay cuồng vận động để làm gì? Đợi người như hàng ngựa qua cửa cửa sổ, cái gì phải giao thiệp với kẻ khác, nhà, thì ngày tháng liêu đào, ngồi ngáp giải trong buồng giấy... hay ngồi rọi ngay ngay ra uoa cái cảnh cây cỏ thì, ngắm cái châu cả vầng, cái núi non bô, ngắm một bãi thì cũng thì, ngắm cái van bị làm rồi đến lúc tài tay hướng tới cũng không khác gì ai đã mất công để bắt những đười phát mình cho đau the.

Rượu và gạo nếp

Cứ xem như nghị định mới của nhà nước về việc tư do nấu rượu, thì chỉ nhà tư bản mới có thể đứng lên mở lò nấu rượu được. Những nhà tư bản lo, lo vì sự cạnh tranh, nếu nhà nào cũng nấu rượu, sản nếp ngoài ruộng, sản lá nuôi lợn, nấu một cách dân dị, thì may còn được chữ đem tiền chơi thì không sao địch nổi được với công-ty Fontaine có dư tiền, có đủ sản máy móc, các ông nghị chỉ còn một cách hơn là nấu rượu bằng gạo nếp, hợp giọng người mình, ít họ đồ số mua rượu nấu bằng nếp chứ không uống rượu ty.

Ngất vậy các ông bán nhau, xin nhà nước một việc mà các ông tưởng nhà nước thuận, là kêu với Chính-phủ sắc giấy về phủ huyện khuyến dân quê nên trồng nhiều nếp, vì khi bãi độc-quyền lúa nếp có thể bán được nhiều, dân quê vì vậy khỏi phải cái lệ khùng-hoàng vì không có người mua gạo tẻ.

Sinh ra dầy, sống dầy, rồi chết dầy, tuy không có ích gì cho ai, song có ích cho mình, những chỗ quan chiêm, ta thường thấy mấy ông Lý, ông Nhiêu, miệng sắc núi rượu, mông tay giải gãi cái đùi đen, ghét bản khắp chung quanh mình. Những lúc gặp người dể rơi, hay lúc chày nửa hàng sớm, dọn mình ngoài mặt làm lo, lấy chủ nghĩa « bất động » của ông Lam-đạt làm hay, cái tài hóa mông là ở đây, quốc hồn, quốc túy mình là ở đây!!

NÊN MUA NĂM

- 1) Có những số đặc biệt hơn lẽ giá của tiền mà đời với người mua năm không tiền thêm tiền
- 2) Cứ mỗi năm sẽ chích những tranh đẹp nhất, những bài hay nhất in thành một quyển biếu không những người mua năm

Các ông tưởng vậy là cao y lắm, nhưng các ông nghĩ chưa được xuất là vì các ông không biết rằng nhà nước đã bãi quyền nấu rượu từ ai dù là nấu nhà nước k ông bênh vực riêng bên nào dim bên nào và lại, ai cầm hàng Fontaine sau này cũng nấu rượu bằng gạo nếp

Chính sách nước Nhật-bản

Người Nhật-bản danh Thương-bái, lấy Mãn-châu, nghiêm nhiên mở cuộc tranh-tranh, không coi Eội Vạn-quốc vào đâu mà khinh trọng Tàu ra mặt.

Báo rằng Nhật vì đất hẹp, người nhiều, mà dân số mỗi ngày một tăng, thế tất phải đem thực dân ở Trung-hoa cũng có lẽ. Báo rằng vì Tàu để chế hàng Nhật, cạnh tranh với Nhật, Nhật không đem binh sang cũng không bảo hộ được kiều-dân Nhật, cũng có lẽ.

Song Nhật sang lấy Mãn-châu, không phải là một sự ngẫu nhiên. Cái chính sách của Nhật từ xưa vốn thế, Nhật đã tự cho mình là nước mạnh nhất, văn minh nhất Viễn-đông, chắc cũng mơ mông một ng-y kia sẽ mạnh nhất, các nước đều phải cúi đầu... mà dân Nhật rồi sẽ làm chủ cả thế giới.

Vì phồng nước ao cũng mong một ngày kia sẽ mạnh nhất, văn-minh nhất thế giới, thì chẳng bao lâu hoàn cầu sẽ hóa ra một bãi chiến-trang lớn, các nước đều đối diện... mà đến cả nước Nhật cũng tiêu diệt.

Hội Asecourfi của ông Trần-dức-Tiến
Độc qua tập kỷ yếu của hội Asecourfi

mời gửi đến muốn khóc với ông hội trưởng Trần Đức-Tiến

Hội ta vì như nước Tàu, nội tình nát hết n. Hội Asecourfi giống như nước Tàu, ông Trần-đức-Tiến, na-na giống như ông Ưông-tinh-Vệ.

Ông từ chức rồi lại không từ chức. Ông biết Ông lấy gì ở chức gì? Ông từ chức, rồi lại không từ chức, đó ai biết ông vẫn là hội trưởng hội Asecourfi hay đã mất cái chân ấy?

Ông Tiến, ông làm việc gì xin nhứt khoản cho ông làm tôi tôi cứ tập-lành mặt, muốn vào hội... rồi lại không muốn vào hội.

Tinh thể hội Asecourfi

Hội Asecourfi thành lập, thiên hạ hoan nghênh.

Rồi bâng đi một giáo, không ai nói đến nữa.

Lúc đó là lúc ông cựu hội trưởng Trần-đức-Tiến cũng bộn đống chỉ làm việc... có ích cho hội.

Ich cho hội là ich cho ông hội trưởng, cái ich đã tất nhiên.

Hội viên không biết thế nào, hùa nhau công kích ban quản trị.

Ban quản trị rủ nhau từ chức.

Ban giám sát chiêu tập đại hội đồng bầu một ban quản trị mới.

Ban quản trị cũ lại bắt đầu vào lại việc... có ích cho hội.

Kết quả: hai ban quản trị, hai ông hội trưởng cùng nhau làm việc... có ích cho hội.

Có một ông hội trưởng, một ban quản trị, hội đã mất hai nghìn bạc để cho ông Quản-lý Lưu-kính-Gián.

Giờ có hai ông hội trưởng: hai ban quản trị, ai muốn biết tiền đó hội ra sao, xin làm một cái tình công.

Một năm ở Cao-dẳng

(Tiếp theo)
Lúc tan học, tôi coi y nhin anh Ngọc, thấy anh ấy mắt đỏ hoe, nét mặt đau đầu. Bữa cơm trưa anh cũng không buồn ăn, tôi xuống phòng ngủ, nằm nghĩ trên giường, mắt nhắm nhắm ra đàng nghĩ ngợi, ý hẳn đang nghĩ tại sao anh lại có thể là e tôi được, đâu vì sự di nữa. Tôi cũng để một anh trầm tư một tưởng cho ra cái vấn đề ấy.



Sau buổi học mệt đất quay chung quanh mặt trời, ai nấy đều về hạ vui mừng, vì bãi học như thế vừa sức.

Chiều nay phải lên trên B-och-thu, Anh em sửa soạn ra xe điện, tôi cũng cái no sa hoa súng súng và cái nón đen đen, tôi sửa soạn như vậy, không biết chắc nữa sẽ được như ai gì.

Chiều cuối cùng, hay là đánh luống ruộng rau? Trời nắng này mà xuống cấy ruộng thì khó nhọc biết mấy. Thứ học trò vốn không biết làm những việc gì mà anh nào cũng gây gổ, sanh yếu, mấy ngày tay đều như búp măng cả. Và cũng không hiểu cây ruộng, đánh luống như thế thì có ích gì không, nếu nhà nước của người làm những việc ấy thì có thiếu gì.

Lên đến cửa vườn thì nghiệm, ông giáo coi vườn ra đi. Ông dẫn chúng tôi đi xem: thời thì hoa thơm, cỏ lá đủ cả, nhiều cây chưa từng trông thấy bao giờ. Có một cây thấp bé, lá gãy má hoa cũng gãy, mùi hương thoang thoảng. Anh em sục sít chung quanh, không ai hiểu là cây gì. Hỏi ông giáo, ông nghĩ ngợi một chút, rồi bảo: - Agrifus-latinus I? (1)

Tôi lên khoa học ấy cũng chẳng làm cho chúng tôi biết thêm được tí gì. Sau ch-ít có một người phụ làm vườn đi qua, thấy chúng tôi bàn tán không ra bên n-í: - Đó là cây mọng giồng chứ cây gì mà các thầy không biết! Ai đấy bây giờ mới ngăn ra hiểu. Tôi lại nhớ đến truyện ông k-ừ sư

Cung thể thao dầy!



...tên là... tức là... muốn ra tay với... lại... tính hoa thân tây là... nào... hào chân hưng nhờ giáo, nào... thuyết về quốc túy quốc hồn, cái công... máy nhà thủ cựu chưa chắc đã là công... con đa chúng...

Buổi đời mới, bạn với thi thư cổ, khi giữ lấy đạo đức cũ không còn... người. Vì thế nên, chính trong... của ông Phạm-Quỳnh để... lên thuyết « trung dung » giữ lấy cái hay... của Đông-phương, thu lấy cái hay của Tây-phương, dung hòa hai cái văn hóa... đặng dựng lấy một nền văn minh... cái mộng tưởng ông Phạm-Quỳnh... ở đây.

Cái thuyết ấy, mới nghe ai gì cũng... phải công nhận là hay, là nên theo, song... đem ra thực hành thật là khó khăn... cũng. Ngay đến ông Phạm-Quỳnh cũng... phải công nhận như vậy. Tôi, tôi lại... vượt qua lên một bậc nữa: cái thuyết... ấy không thể thực hành được.

Đông phương tôn trọng gia đình Cá nhân... nhà... những ý tưởng hay sự hành động... của cá nhân... không có ảnh hưởng... đến gia đình không có giá trị gì.

Lòng nước cũng chỉ là cái gia đình... khá lớn, cũng tôn ti trật tự như trong... một gia đình nhỏ.

Tây phương coi trọng cá nhân... trong gia đình, ngoài xã hội, người nào... cũng có thể phát triển ra được sự... của mình, không có ai bị câu thúc... phải theo lời dạy của ông Aristotle hay... lời của thánh nhân.

Một... truyền con cũng đủ khiến cho... ta rõ ràng phương với tây phương khác... nhau ở chỗ nào.

Ông Leon Daudet, một nhà danh sĩ... Pháp là một nhà chính-tri thủ cựu về... phải bảo-hoàng, con ông lại là một... thiếu-niên về phái cực tả. Ý kiến của con... khác nhau xa như vậy, mà vẫn yêu mến... nhau, không ai chê cười.

Ở bên ta, con phải neo theo chí của... cha, mới là con có hiếu « phụ-lai quan... kỷ hạnh, phụ-một quan kỷ chi »

Bên tây phương, ai cũng có thể theo... cái lý thiên nhiên mà luôn bản, ở... đông phương, ai cũng phải theo lời dạy... của cá nhân, bao nhiêu văn-đề xã-hội, về... gia-đình, về nam-nữ giao-lữ, cũng vì... lý khác nhau là thế, nên giải quyết cũng... khác nhau. Cái khác nhau ấy, ta chỉ lấy... con mắt bàng quan mà xem xét xã-hội... Việt-Nam với xã-hội bên Âu-châu cũng... đủ biết bên nào hơn, bên nào kém. Nhưng... cũng vì lý-lý khác nhau, mà ta không... thể dung hòa hết được những cái hay... của hai nền văn-hóa đông-phương và tây... phương. Nếu có chấp nhất, chúng ta... đầu ông no cảm cảm bà kia, không... thành ra một nền văn minh riêng, có... qui cũ riêng cách riêng được.

Nước ta may hay là không may - là... nơi gặp nhau của hai nền văn Âu-Á, đã... không theo được cái đạo « trung dung »... phải trọn lấy một trong hai bước đường... đi: một là giữ lấy nền phong-hóa cũ, noi... theo chí các cụ xưa, hai là theo cái văn... minh mới, lấy khoa học làm căn cứ, nhờ... phải làm bạn nguyện.

Theo bên nào cũng có cái hay, có cái... giờ, chưa chắc hẳn đâu là chân lý. Song... cái văn minh cũ, đem ra thực hành, kết... quả còn ở trước mắt ta, cái kết quả ấy... làm cho ta bất mãn.

Ta chỉ còn hy vọng ở cái văn-minh của... tây phương, cái văn-minh ấy đưa ta... đến đâu, ta chưa biết, song cái vận mệnh... con người ta là đi vào nơi đó định, có... thương. Còn thay đổi mới tiến bộ.

NHẤT-LINH

...lo vì sự cạnh tranh, nếu nhà nào cũng... nấu rượu, sản nếp ngoài ruộng, sản lá... nuôi lợn, nấu một cách dân dĩ, thì may... còn được chứ đem tiền chạy thì không... sao dịch nổi được với công-ty Fontaine... có dư tiền, có đủ sản may móc, các ông... nghị chỉ còn một cách hơn là nấu rượu... bằng gạo nếp, hợp giọng người mình, ít... họ đồ sộ mua rượu nếp bằng nếp... chứ không uống rượu ty.

Nghĩ vậy các ông bàn nhau, xin nhà... nước một việc mà các ông tưởng nhà... nước thuận, là kêu với Chính-phủ... giấy về phủ huyện khuyến dân quê... đem trồng nhiều nếp, vì khi bãi độc-quyền... lúa nếp có thể bán được nhiều, dân quê... vì đây khối phải cái tệ khủng-hoàng vì... không có người mua gạo tẻ.

Sinh ra dấy, sống dấy, rồi chết... dấy, tuy không có ích gì cho ai, song... có ích cho mình, những chỗ quan... chiêm, ta thường thấy mấy ông Lý, ông... Nhiêu, miệng sắc mũi rựa, móng... tay gài giữ cái dùi đen, ghệt bán khắp... chung quanh mình. Những lúc gặp... người đờ rớt, hay lúc chạy nhà... súng, dân mình ngoảnh mặt làm lơ,...

...lấy phường bị quay cuồng, vận... đồng, coi thì giống như vàng bạc, cái gì... cũng tìm thì nghiên cứu, muốn biết... như người, song tìm để làm gì, quay... cuồng vận-dộng để làm gì? Đời... người như bèo, trôi qua của số, cái gì... phải giấu khất vào nơi... nhân, thì ngày tháng tiêu dao, người... ngập giữ trong buồng giấy... hay... ngồi rồi ngày ngày ra uốn cái cánh... cây dẻ non, ngắm cái châu cái vàng, cái... núi non đó, ngắm một bãi thì cảm... tha, danh vật của tôi tìm rồi đến lúc... hai tay buông xuôi cũng không khác... gì ai dù mắt cũng đờ lẹt những điều... phát minh cho hậu thế.

...nào tìm bên nào và lợi, ai cầm hàng... Fontaine sau này cũng nấu rượu bằng... gạo nếp.

Chính sách nước Nhật-bản

Người Nhật-bản danh Thưởng-bái, lấy Mãn-châu, nghiêm nhiên mở cuộc... chiến tranh, không coi tội Vạn-quốc... vào đầu mà kinh nước Tàu ra mặt.

Bảo rằng Nhật vì đất hẹp, người nhiều, mà dân số mỗi ngày một tăng, thì... phải đem thực dân ở Trung-hoa cũng... có lẽ. Bảo rằng vì Tàu để chế... Nhật, cạnh tranh với Nhật, Nhật không... đem binh sang cũng không bằng hộ... được kiều-dân Nhật, cũng có lẽ.

Song Nhật sang lấy Mãn-châu, không... phải là một sự ngẫu nhiên. Cái chính... sách của Nhật từ xưa vốn thế, Nhật... tư cho mình là nước mạnh nhất, văn... minh nhất Viễn-đông, chắc cũng... mong một ngày kia sẽ mạnh nhất, văn... minh nhất hoàn cầu... mà dân Nhật rồi... sẽ làm chủ cả thế giới.

Vì phụng nước nao cũng một... ngay kia sẽ mạnh nhất, văn-minh nhất... thế giới, thì chẳng bao lâu hoàn cầu... sẽ hóa ra một bãi chiến-trang lớn, các... nước đều đời tàn... mà đến cả nước... Nhật cũng tiêu diệt.

Hội Asecourfi của ông Trần-đức-Tiền

Đọc qua tập kỷ yếu của hội Asecourfi

NÊN MUA NĂM
1) Có những số đặc biệt bán lẻ giá cao hơn mà đôi với người mua năm không tính thêm tiền
2) Các mỗi năm sẽ chính những tranh đẹp nhất, những bài hay nhất in thành một quyển tiểu không những người mua năm

Cúng thờ thao dấy !



Chị em luyện võ !

...huân ân, lại xuống phòng ngự, nắm... vật lên trên giường, mắt nhắm nhắm ra... đặng nghỉ ngơi, y hèn đang nghĩ... lại sao anh lại có thể là cái là được... đầu vì tu đi nữa. Tôi cũng để mặc... anh làm tư mặc tưởng cho ra cái... vấn đề ấy.

Sau buổi học mặt đất quay chung... quanh mặt trời, ai này đều hể là vui... mừng, vì bài học như thế vừa sức



hiều, không khó khăn như chúng tôi... đã tưởng tượng xưa nay. Nghĩ nếu... cứ như thế này, thì có thể nên được... làm, mà ba năm thấm thoắt sẽ chẳng... là bao lâu.

Chiều nay phải lên trên Bích-thú, Anh em sửa soạn ra ăn điện, tôi cũng... cái áo sa hoa sùng sinh và cái nón... đen thẫm... cũng buổi sáng, hay là đánh trống... giông rau? Trời nắng này mà xuống... cây ruộng thì khô như biết mấy. Thân... học trở vốn không biết làm những... việc ấy mà anh nào cũng gầy gò, sưng... yếu, mấy ngón tay đều như búp măng... cả. Và cũng không hiểu cây ruộng, đã... đánh lường như thế thì có ích gì... không, nên nhà nước cần người làm... những việc ấy thì có thiếu gì.

Lên đến cửa vườn thì nghiệm, ông... giáo coi vườn ra đi. Ông dẫn chúng... tôi đi xem: thời thì hoa thơm, cỏ... lỵ đủ cả, nhiều cây chưa từng trông... thấy bao giờ. Có một cây thấp bé, lá... giấy mà hoa cũng giấy, mùi hương... thoảng thoảng. Anh em sùng sít chung... quanh, không ai hiểu là cây gì. Hỏi... ông giáo, ông nghĩ ngợi một chút, rồi... bảo:

— Agrifus-latinus ! ? (1)
Cái tên khoa học ấy cũng chẳng... làm cho chúng tôi biết thêm được... gì. Sau chốc có một người phu làm... vườn đi qua, thấy chúng tôi bàn tán... không ra bên n. i :

Đó là cây măng giồng chứ cây gì... mà các thầy không biết !

Ái vậy bây giờ mới nghĩ ra hiểu. Tôi lại nhớ đến truyện ông Kỳ sư... Canh-nông B. Ông nay mới tay sang... đi qua sát các đồn điền trong Nam. Một hôm ông đi đến chỗ thấy ông đang... ngắm nghía một cây con ở bờ ao, ra... dưng chú ý lắm. Thấy ông đi đến, chủ... ông bèn hỏi báo :

— Nay ông, tôi mới tìm được một... cây lạ chưa từng ai biết — ông phải... trông nom cẩn thận mới được, để... tôi còn chụp ảnh gửi về viện Hàn-... lâm bên Pháp.

Nhà điền chủ cười xuống nhìn, rồi... tùm tùm cười mà nói :

— Cây huyền diệu, ở đây thì khỏi — ông muốn chụp ảnh cây cũng được.

Xem vườn xong, ông giáo phân phát... các công việc : bốn anh cầm sừng, cưỡi ra đánh lưỡng, để giồng khoai... tây. Anh Tri và anh Ngọc phải cái... khổ là cây ruộng, còn tôi với vài anh... em thì bốn phần phải đào đất để... phỏng thí nghiệm phân chất.

Tôi trông anh Ngọc mà thương hại... (xem trang nhì)

(1) Chữ này còn để hỏi ông Nguyễn-Công-Tiền.

đến nỗi mất ăn, quên ngủ, lúc nào cũng hỏi đến tên cô. Đã bao nhiêu như gửi, có chẳng trả lời, mà anh ta vẫn đi đi, lại lại suốt ngày, quần bút với tay giấy cầm tay, cố tìm một cái tờ hay để chuyển động mỹ nhân. Nhà tôi ngay trước cửa hàng có Xuân-Kỳ chúng tôi đi lại ra vào, hẳn có ta cũng biết. Anh-Vân sợ tôi tranh mặt có chẳng, nên quần áo lúc nào cũng chải chuốt, bảnh bao. . . Xuất ngày chỉ quanh quần nhà ngoài, hết một cửa ra, lại đóng cửa vào, thế nào cũng phải nhìn được mặt cô ta ít là vài lần thì mới ngu yên được. Thỉnh thoảng lại sai thàng bé em sang mua phong thuốc, bao riêm. Anh-Vân có biết hát thuốc láo đầu, nhưng mua rồi chẳng lẽ vứt đi, nên anh tập hát cả ngày. Một buổi chiều. . . Tôi thấy anh lấy trong hộp thư, một tờ giấy mời, tầm nước hoa thơm phức, rồi cầm cụ người viết đến hơn tiếng đồng hồ, y hẳn



đã nghĩ được một câu văn tuyệt tác, có thể cảm được mỹ nhân chăng? Tôi nói đùa - không khéo thư anh có ý lại viết vào sợi rác mất thôi. - Rồi anh xem! Văn như thế này, có ý có là tất cả rồi cũng chết. . . Viết xong, niềm phong cần thận rồi mở toang cửa nhìn sang, thấy có Xuân-Kỳ đương ngồi gõ thuốc với cô em gái nhỏ. Văn giả vờ bắt hơi thật mạnh: có Xuân-Kỳ ngẩng mặt nhìn sang, thấy anh Văn có mỉm cười, hơi có ý chế nhạo. . . Anh-Vân đã hơn hai vại mừng. Anh gọi thàng em, đưa cho là thư anh dặn rằng: may sang bên kia mua một phong thuốc láo, rồi. . . « nói khẽ » đưa cho cô ấy phong thư này nhé. Thàng bé nhìn ngó, chưa dám đi, phải đi đánh mái nó mới chịu nhận rồi chạy sang. Văn đứng tựa trông theo, trong lòng phấp phỏng, trên môi nở một nụ cười, trông có duyên tề, thàng bé sang cũng chẳng kịp mua thuốc, vứt phong thư trên quả sơn, rồi hấp tấp chạy về như sợ có ai đuổi theo. Có Xuân-Kỳ thấy cái thư, ra về ngạc nhiên, liếc nhìn anh Văn một cái thực tình từ, rồi bỏ thư vào túi. Văn ta lại càng mê mẩn có tựa cửa nhìn hoài. Trời sắp tối, bên kia, có Xuân-Kỳ đã bắt đầu gõ cửa hàng. Khách qua đường đã vắng; có như chờ lúc ấy, thàng thủ ra tựa cửa, ngừng nhìn Văn rồi từ từ bóc thư ra xem. Vừa xem vừa túm túm cười, ra ý thích chí lắm. . . Xem xong gọi có bé em đưa lá thư, rồi ghé tai nói nhỏ, không biết nói những gì chỉ thấy có em đem lá thư, ra tin đầu bé, để lên trên hai hôn gạch rồi chăm rìem ra đấy. Có Xuân-Kỳ thấy nhìn ngọn lửa mà cười. Đến khi chỉ còn đồng gió lạt, cô lại nhìn anh Văn lướt nữa, mỉm cười rồi mới quay vào cửa hàng ngồi. . . Bên này, Văn ta như người mất vía mồm há hốc, trán mồ hôi, dờ người ra nhìn gió bay theo chiều gió. Tôi sợ anh ta ngộ cảm chướng, bèn lay cho anh ta tỉnh. Anh giật mình quay lại, nhìn tôi, ngạc nhiên nói không rành, cái tức lúc ấy hẳn đã để lên đến cổ. Rút cái khăn tay lụa, cái khăn lụa rất xinh mà anh nói một ngày kia sẽ tặng người yêu anh sẽ tặng ra từng mảnh, rồi dầm chân, đập tay nói:

Áo lam quần trắng, trên đầu khăn san. Hay có lấy phải chồng gan. Bắp đem mi nh ngọc gieo lán nước xanh. Hồ Gươm không khí còn thanh, Dàng lăm đờ nước Hà-thành có ơi!

Ông Nguyễn Văn Tỏi với hài-dâm
Ông Hi-Đình Nguyễn-văn-Tỏi chuyên môn về mục hài-dâm ở báo Trung-Bắc. Đọc những truyện buồn cười của ông tôi buồn cười nhất là nó không có cái gì là buồn cười cả. Nhờ độ nào, ông kể truyện: muốn làm cho người ta buồn cười, « cũ » là từ khốc người ta buồn cười. Đây là muốn làm cho người ta buồn cười, giữ muốn làm cho người ta không buồn cười, xin cứ nói trước rằng: câu truyện tôi sắp kể đây nó buồn cười như truyện buồn cười của ông Nguyễn-văn-Tỏi. Ấy thế là họ buồn mà không cười nữa.

Ông Nguyễn-công-Tiểu phát minh
Ông Tiểu khiêm tốn quá. Phát minh ra được cái máy, dùng hơi nóng của mặt trời mà quay, lại im hơi lặng tiếng, không đưa ra diễn thuyết cho bà con biết, để bà con sợ, bà con phục, tôn ông là một người có công với nước, non. Viện Hàn-lâm khoa học bên Pháp kết

— Á, máy lại lão thế à, con khốn! Được rồi sẽ biết tay ta. . . Anh quát thàng em, bắt phải sang mua hào thuốc. Mỗi lần một hào được có mười gói, lần này ý hẳn có Xuân-Kỳ mua nhiều anh Văn chẳng, nên bán những mười hai gói. Anh Văn cầm lấy thuốc, nét mặt hầm hầm. . . Tôi tưởng anh làm gì đã có ý lo. Nhưng không, anh cũng bắt thàng em kẻ hai hôn gạch tận ngoài hè, đặt lên trên mười hai phong thuốc rồi cũng. . . chăm rìem, cười, đi! Còn anh, anh đứng giữa cửa, hai tay trống bèn sườn, nhìn sang có Xuân-Kỳ, ra vẻ đắc ý lắm. Có Xuân-Kỳ thấy vậy lại càng cười ngất ngheo. Làm anh Văn ta tức mình, đóng sập cửa rồi lên giường nằm, quay mặt vào vách mà thở giải. . . Từ đấy giờ đi anh Văn chỉ quanh quẩn trong nhà, không hay ra đứng cửa như trước nữa. Mà trong cuộc « tình trường » ấy, vật kỷ niệm anh còn giữ lại mấy mảnh lụa rách và cái quạt. . . nghiến thuốc láo!

NGUYỄN-VĂN-ĐÀO

Cách đây ít lâu, phong trào phụ-nữ giải phóng bông bọt nổi lên: các chị em hô hào nữ quyền, rồi có Hoàng-Việt-Nga đi bộ ra Đờ-sơn bà Bạch-Yến sắp sửa luyện võ. Có này bên này tập xe đạp, có kia bên này tập hồ bơi, trên báo Phụ-Nữ các cô lại kén chồng nữa. Thấy bằng đi một độ. Rồi người này báo chị em chưa đủ tư cách đòi nữ quyền, người kia nói chị em chưa yếu tay mềm sao làm nổi được những việc khó. Mà đến chính trong chị em, cũng có người công kích và chế nhạo. Thành thử các chị em lưỡng-lự. Cả hai hàng, cái chi tiết thủ lãnh dần. Rồi lại đến ngày quay về số hẹp.

Lưu danh thiên cổ
Mấy tháng trước, ai đi qua đất Bạch-mai cũng phải đề ý đến cái biển con, gần ở ngoài cổng một cái dinh-thư nhỏ. Biển đề mấy dòng chữ lớn: « Đốc tờ Nhộ, hóa-học kỹ-sư ». Bà con lấy làm phục lắm, nhất là mấy cô gái học nước đi qua, đi lại luôn. Là có một điều, là xem biển biết ông Nhộ đã ở bằng kỹ-sư về hóa-học, song

(CHUA NHẬN ĐƯỢC RAU SÁNG)
Thơ nhắc người tình nhân không quên biết
Báo Phong-hóa số 17 ra ngày 13-10-32 có thư đưa người tình nhân không quên biết, mà sau không thấy giả từ - vậy có thơ nhắc này. Điều văn cũng theo bức thơ trước!

*Đêm nay ngồi buồn nghĩ vấn vương,
Gửi nhời nhân hồi khách, bàng quơ.
Một tuần dang dăng lòng mong nhớ,
Chẳng thấy ai người đáp lại thơ...*

*Chàng tình ra ngàn vào ngõ,
Tin ai luống những nay chờ mai mong.
Bây hôm chân nóng lòng sốt ruột,
Niệt độ tình lên ngót bốn mươi...*

*Càng mong, càng biệt tâm hơi,
Bản khoan nào biết ai người tri âm.
Luống bút rứt ám thâm trong dạ,
Chưa quen nhau mà đã nhớ nhung...*

*Mỗi tình tôi rồi lung tung,
Ai ơi, gỡ hộ nhau càng với nao!
Ngày hai bữa ăn hao vào bài,
Đêm năm canh ngủ sợ mấy giờ...*

*Khỉ từ lấy bệnh Tân-Đà,
Mình về gầy sút mất vẻ ki-lô...
Mười rít mỗi hồ đờ trong dạ,
Cổ kh. loan tất là đi tim.*

Lần cựu luận đàm
Sư lĩnh có một hôm làm chạm chán trong mâm rượu một nhà cựu học với một nhà tân học. Nhà cựu học là một bác « khóa học », nhà tân học là một sinh viên trường thuốc. Khi truyện trò, cựu nói cựu hay, tân nói tân giỏi kén thời ngược, trông đánh xuôi. Bác « khóa học », muốn lờ cựu sinh viên cái uyên bác của mình, liền lên giọng khinh-khỉnh hỏi: « Các ngài học tại Cao-đẳng đại-học đường, hẳn cái gì cũng uyên thâm vậy thì xin hỏi các ngài một câu Bắc-Sử: » sau hai vua Nghiêu, Thuần, Thang thì đến đời nhà gì? Sinh viên trường thuốc, lẽ dĩ nhiên, không trả lời được. Một người trong tiệc dờ lời hỏi: « Hai Nghiêu, Thuần, Thang thì đến đời nhà Hạ chứ gì? » - Sau nhà Hạ đến nhà gì? - Sau nhà Hạ là nhà Thương. Sinh viên trường thuốc, không dè ai giả lời hỏi, đáp luôn: - Sau nhà Thương là nhà sặc chứ nhà gì!

Tâm phơ đặng bề mô kim,
Đã không quen biết đi tìm vào đâu?
Hồi sông Nhị, nước ngọt chông biết,
Hồi hồ Gươm nước biếc không tình.
Há-lành năm sáu phố phường,
Người hơn chục vạn, ra đường hỏi ai?
Thư một bức thư hai nhấc lại,
Hỡi ai ơi, kíp phải giả lời.
Cho ta biết mặt, biết người,
Kẻo còn lăm lăm nhớ người bóng quơ...

Cu phàn bố ông Tham
Chẳng thì chẳng đồ cũng rằng quan,
Sống mà leo lên bậc tào lang.
Công việc tờ phờ hay ngập vật,
Truyện trò lăm lăm chỉ dăm gang.
Phong lưu phiện lượn ngày mươi điếu,
Phu qui tiền lương tháng một gang...
Củ có mai kia vè chi si,
Nổi nghề này đã có ông tham.

TỬ-MỒ

Cười đi thôi . . .
Đời người mấy chốc, chị em ơi!
Ừ ríu lam chi, sống càng hoài!

Làm cho anh Ngọc xấu hổ, bỏ cây đũa ra chỗ khác ngồi sửa lại cái áo của anh, 5 giờ giờ thế nào cũng không lại nữa.
Công việc của tôi cũng phải là để mỗi người phải đi một khối đá vuông mà khỉ nhặt là làm thế nào cho không vỡ lát nữa ông Đốc xuống coi, nếu công việc không xong thì nguy to! nhưng đất thì đất cát, làm thế nào cho khối đất lành lành được? Còn đang tìm cách, thì đã thấy ông đốc đứng xa đi lại. Ai này đều lo lắng không biết làm thế nào. Công quả, anh nào anh ấy phải lấy nước bọt bôi vào những vết nứt, họa may có được chăng? Nhưng chỉ chèo đũa được mọt lát, đến khi bắc đèn vào phòng, thì đất lại vụn ra như cát. Thì nghĩ bụng lần sau có thể phải đem lọ hồ đi mới xong.

Lại các nhà họa sĩ
Tuy các ông đến đâu cũng tàn dương cái tài, cái khéo của các ông, mà có ông dần dần chất đống ở nhà, không đi truyện, các ông biết làm tranh vẽ đẹp của các ông vì nhiều lẽ. Một là vì dân Annam nghèo mà tranh của ông bán rất như vàng. Hai là vì thiên hạ cho các ông là rồi nghề ngồi vẽ (vòi). Các ông trong nhất ở các nhà tư bản: khổn những nhà tư bản Annam họ tính sát lắm. Mua một bức tranh một hai trăm bạc, mà để tiền lại thêm được một vài mẫu ruộng, hay để mua thuốc nghiên bút. . . đến hai ba năm cũng bán hết.

CINEMA PALACE
Du Mercredi 19 au Mardi 25 Octobre 1932
PATHE JOURNAL SONORE ET PARLANT
Gaumont France Film Aubert présente Tramel dans
L'ANGLAIS TEL QU'ON LE PARLE
réalisé par Robert Boudoux d'après la pièce de Tristan Bernard interprété par WERA ENGELES et MARYANE ROGER DANS et HAMILTON

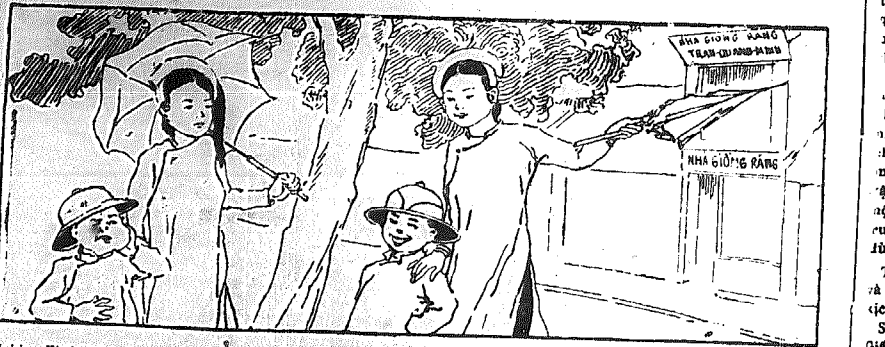
CINEMA PARLANT
LES VARIETES
Du Vendredi 21 au Jeudi 27 Octobre 1932
HARRY BAUR et HENRI LEFEBVRE dans
Les cinq gentlemen maudits
Film mystérieux et humoristique
At thính phim cảm ? Xin mời lại!
CINEMA CARNOT
Rue Dieulefils Hanoi
Tối bắt đầu chiếu từ 8h15. Giá vào xem rất hạ. Hai ngày đầu trò chơi lớn.



Cuốn sách cần:
Thương-mại kê-toán Chi-Nam
Sách dạy cách làm sổ sách nhà buôn, hội buôn, kỹ nghệ, nhà làm ruộng, báo chí văn đàn.
THƯƠNG MẠI KÊ TOÁN CHI-NAM là một tập sách ra đầu của bộ «Thương-Nghệ Tạp-Thư» do ông Lê-vỹ-Thái tốt nghiệp Trường Cao - đẳng Thương - Mại, tham-tá Hòa-xã Công-ti soạn ra bằng chữ Quốc-ngữ rất công-phụ, để chỉ-dẫn một cách rõ ràng dễ hiểu. Các sổ sách nhà Doanh-nghiệp phải dùng như:
Công việc giữ sổ, Cách ghi chép vào sổ, công việc trực số cuối năm, cách tính lỗ lãi và cách thực hành theo phương-pháp gián tiếp Lãi-tuộc-phương viết tắt. Cách tập đánh máy, Cách viết thơ-từ trong việc hương-giao (biên thơ, làm văn thư, tao-kèo v. v.). Cách giao thiệp với nhà Băng, nhà Bưu-điện, các nhà huyện-môn vận-tải, cách hợp-tình nhanh mấy giờ, Cách định máy-hư (có in, cả bản đồ các chữ của máy chữ để người không có máy-áp đánh cũng được dù nhà buôn, hội buôn, nhà chế tạo, kỹ nghệ, làm ruộng, các nhà làm báo chí đều dùng hợp cả. . .
Thật là quyển sách Kê-toán đầy đủ và rất hợp thời, cái thời đại cạnh-tranh cạnh liệt về kinh-tế và tiền tài.
Sách được 10-10-32 này thì in xong, Giấy rất tốt, bìa cực đẹp chữ thật rõ. Giá 1p60 Mua trước mua là thơ và Mandat để nhà xuất-bản như vậy:
« Nhật-Nam-Thư - quán-Dược - Phố 26 Hàng-Bông Hanoi Bắc-kỳ ». (gửi cả mandat trước thì là 1p 80 cả cước). Gửi [h] hóa-giao-uyển thời là 1p 95' sách cệ ích mua ngay kẻo hết).

Một tin buồn
Ông Nguyễn-xuân-Mai, Mai đốc-học Nam-dinh, vừa tạ thế chiều ngày 15 Octobre 1932 tại Nam-dinh Ông Nguyễn-xuân-Mai là một nhà lễ thành trong giáo-giới, hai mươi một năm trời tạo tâm kiệt lực để điều giết đàn em trên con đường học thức, nay từ trần ai ai đều có lòng mến tiếc. Bản chí xin có lời trần trọng chia buồn cao cao bà Nguyễn-xuân-Mai và Ông Nguyễn-bằng-Tuyệt giáo học trưởng Trường Long la báo đệ ông Nguyễn-xuân-Mai.
Ngoài giờ học tại trường công và trường tư, học-trò muốn thi bằng Sơ-học Pháp - viết được chắc chắn, nên luyện thêm Pháp-văn và Toàn-pháp.
Hội trường Thăng-Long.
Số 2 và 9 Hàng Cót.

Nên xem: kiệu vàng ngọc lộ ở trang năm



Bà Nghị - Kia bà bạn đi đâu đấy? cháu làm sao mà mặt mũi sượng thế?
Bà Hân - Ấy cháu đau răng, tôi định đến bác Đốc hỏi xem nên mang cháu đi chữa đâu?
Bà Nghị - May quá, thàng cháu này trước cũng đau, hôm miệng sưng to bằng hai thế mà [?] chỉ đem cháu lại nhà Giông-rang Trầ-quang-Minh chữa vài lần là khỏi.
Bà Hân - Ấy tôi quên bằng đi đấy, bác Đốc cháu trước cũng giống răng vàng ở đó, vẫn khen công việc cần thận về c: về mỹ-thuật mà nhất là chữa mấy cái răng cho bác gái cháu thì lại thần tình quá - Chẳng biết có gần đây không?
Bà Nghị - Kia kia, ngay trước mặt, bác có trông biển đề « Nhà giông-rang » TRẦN-QUANG-MINH số nhà 199 phố Hàng Bông là phải



Đây [chị em tiên]

VUI... CƯỜI... chuyện ngắn. TÌNH TUYỆT VỌNG



Kỳ phùng địch-thủ

Một anh trộm đi lại vào một nhà kia, thấy chủ nhà đang nằm hút thuốc phiện, bên cạnh có đứa bé con ngồi chơi, anh ta liền lén đến chui xuống gầm giường ngồi rình.

Trên giường đứa bé đang nghịch chơi quả táo, bỗng thấy tay, quai lảo lảo xuống đất. Người chủ nói: Ờ thầy xuống nhặt cho.

Trộm ta nghe thấy lấy làm lo, nghĩ bụng nếu để chủ nhận xuống nhặt táo, thì thế nào cũng trông thấy mình mất. Bèn nghĩ ra một mẹo, nhặt quả táo để dưới lòng chiếc giường.

Quả nhiên, đến lúc ông kia sờ chân vào giường, thấy quả táo, chỉ với tay cầm lấy rồi lại lên nằm.

Anh trộm đi lưỡng lự thoát nạn, ngờ đâu chủ nhà cũng tá tay khoa, nằm nghĩ: quái! tớ đang mình nghe thấy quả táo lăn xuống đất, sao lại thấy ông trong giường? Chắc là có anh nào dúi gói giường chứ không sai.

Nghĩ vậy rồi thông thả gọi to: anh nào nấp dưới đây cũng tá tay khoa đấy nhưng mà ta đi thôi!

Trộm ta bắt đầu đi phải bỏ tay vào.

Bóp

Bà Ech đi xe đạp hay nghịch lỉnh. Gặp một cô đi đường xinh xinh, đến tận sau lưng mới bóp chuông thật mạnh. Cô kia rít hống mình quay lại, gắt: -- Đò nữa, sa lại không bóp, đến nơi mới bóp...

Bà Ech mỉm cười đáp: -- Cô xét cho, gần mới bóp được chứ, xa thì bóp thế nào được.

Cảm lân ô

Lý Trâm lên tỉnh mua cho mình một cái ô, và mua hộ Nhiều Trời một cái nữa.

Lúc đi xe điện từ Buôn lên hàng Đào, Lý Trâm nghĩ quanh nghĩ quẩn không biết mua ô cái nào hay cái nào, lúc này hay lúc kia... phân vân khó nghĩ.

Lúc đứng giầy, xuống xe điện, cảm thấy chủ nhà đang nằm hút thuốc phiện, bên cạnh có đứa bé con ngồi chơi, anh ta liền lén đến chui xuống gầm giường ngồi rình.

Trên giường đứa bé đang nghịch chơi quả táo, bỗng thấy tay, quai lảo lảo xuống đất. Người chủ nói: Ờ thầy xuống nhặt cho.

Trộm ta nghe thấy lấy làm lo, nghĩ bụng nếu để chủ nhận xuống nhặt táo, thì thế nào cũng trông thấy mình mất. Bèn nghĩ ra một mẹo, nhặt quả táo để dưới lòng chiếc giường.

Quả nhiên, đến lúc ông kia sờ chân vào giường, thấy quả táo, chỉ với tay cầm lấy rồi lại lên nằm.

Anh trộm đi lưỡng lự thoát nạn, ngờ đâu chủ nhà cũng tá tay khoa, nằm nghĩ: quái! tớ đang mình nghe thấy quả táo lăn xuống đất, sao lại thấy ông trong giường? Chắc là có anh nào dúi gói giường chứ không sai.

Nghĩ vậy rồi thông thả gọi to: anh nào nấp dưới đây cũng tá tay khoa đấy nhưng mà ta đi thôi!

Trộm ta bắt đầu đi phải bỏ tay vào.

Điều kẻ

Ông hàn X ở tỉnh Sơn, vợ hơn chồng, mà không hề biết ai xử nào. Nhưng có một người đã có cái máy có một không hai đời được ông.

Một hôm, ông đến nói: -- Xin quan tri cho món tiền 200p.00, quan lấy hơi năm ngoài.

Ông cho tới khất một lần nữa, cuối tháng xin giá.

Chiu tho, quan khất nhiều lần rồi, lần này lại lần cuối cùng, nếu quan không trả nữa...

Nếu tôi không trả thì ông làm cái gì tôi?

Làm cái gì? Tôi đi rao khắp tỉnh rằng ông...

Rằng tôi quỳ nọ, ông cứ việc rao -- Không, tôi rao khắp tỉnh, rằng ai có nợ đến ông cũng trả hết.

Nói đến câu ấy, ông hàn kinh hoàng với vàng mờ lu trã ngay.

Vân-Châu và Tùng-Thiện là hai người bạn thân từ khi còn nhỏ.

Tùng-Thiện hôm cưới vợ, mời Vân-Châu đi dự lễ. Vân-Châu của nhờ rõ ràng buổi chiều hôm ấy, năm chiếc ô-tô theo con đường cong queo về một cái làng hẻo lánh đơn. Vân-Châu thấy nói trong đám phố dẫu có lắm có đẹp nên nóng lòng mong cho chóng đến lúc lễ nhà thờ. Một lát các cô phụ dâu trong buồng bước ra như một bầy tiên nữ xuống trần. Bỗng Vân-Châu đứng ngáy người ra: Vân-Châu không hiểu vì cớ gì, nhưng mới thật trông thấy cô dâu đã đem lòng yêu ngay, cái yêu vô

phụng nó... -- Trời ơi! ai thờ phụng tôi lỗi bao giờ?

-- Vân-Châu, bạn yêu quí của chúng ta phạm « tội khả ái » rồi, mợ a.

-- Tôi khả ái, nghĩa là gì?

-- Là tội đáng yêu... Vân-Châu đỡ lời: -- Là ái-tình tuyệt vọng.

Bà Tùng-Thiện chau đôi lông mày, ngẫm nghĩ: -- Tôi vẫn không hiểu.

Tùng-Thiện mỉm cười, âu yếm nhìn bạn, rồi quay lại nói với vợ: -- Có gì mà mợ không hiểu. Thi-du Vân-châu yêu một người đàn bà. Yêu ngay từ buổi, ngay từ phút mới gặp lần đầu. Song yêu mà không bao giờ dám hé môi, vì người mình yêu có lẽ là vợ bạn thân. Đó, tình tuyệt vọng, tội khả ái chỉ là thế.

-- Này! anh Vân-châu, anh cho phép tôi thay lời người anh yêu trọng, nhớ thăm mà an-ủi anh mấy câu: « / đời không có hạnh phúc nào cao thượng bằng cái hạnh phúc của ái-tình tuyệt vọng... Yêu nên chiều, chiều phải không dám, không dám nên kính trọng, kính trọng nên vâng yêu.

Sương lấm, sương trong tình-thần, trong linh-hồn, trong lý-trưởng. Anh đứng tưởng anh yêu thế là có tội. Không có tội, thì anh cứ yêu, nhưng cứ yêu như thế thôi.

-- Nè anh lại muốn vượt qua giới hạn cái sống (anh cho là sống thì nó sống, chứ thực ra nó không sống đâu!) Nếu anh lại muốn ái-tình ấy được hoàn-toàn (hoàn-toàn như ý anh quyết phạm vào tội nhục-thù, sẽ là ngày đưa đám cái hạnh phúc tuyệt đích của anh. Vì nếu người đàn bà có chồng vợ tuyệt anh, thì anh mặt mũi nào còn dám nhìn tới người anh kính yêu xưa nay nữa. Mà nếu người đàn bà siêu lòng vì những lời cuồng-lộ ta đàn, thì thiên hạ tuyệt ái-tình của anh sẽ lấy rầy những sự khôn nạn, nhỏ-nhen như-nước nó bắt anh tự khỏi anh và bị người mà trước anh yêu, anh kính. Cho đến cái tình bằng hữu thiêng liêng kia cũng thành giá giới, giá giới đối với lương tâm anh.

-- Vậy thôi anh cứ yêu, cứ yêu như anh đương yêu. Yêu như thế không có tội gì hết, mà người chồng dẫu có biết, cũng chỉ thương anh chứ không ngờ gì anh đâu... »

Bà Tùng-thiện nhách mép, cười nụ: -- Câu rõ đáng ghét. Câu truyện khôi

nghĩa lý, nhưng nó mạnh vô chừng, نور hai người vốn sẵn duyên kiếp từ đời nào, vẫn hẹn nhau gặp ở kiếp này mà đến bây giờ mới gặp đây.

Sau khi cưới vợ, Tùng-Thiện nhận ra rằng Vân-Châu thường hay đến chơi mình luôn nhưng đối với bạn vẫn giữ tình thân mật khi xưa.

... Như thế trong năm năm...

Một hôm, ngày lễ Noel, chung quanh chiếc bàn bầu dục phủ khăn trắng trên bày la liệt các món ăn lạnh, năm người ngồi như có chiều mỗi một, có đáng buồn rầu. Vì thức khuya chẳng? Lúc đó đã gần hai giờ sáng. Vì nghe bài thuyết-giáo quá nghiêm khắc của cô B và vào đến ở nhà thờ chẳng?

Tối hôm ấy, hăm bốn tháng chạp tây, cũng như mọi năm, năm người bạn và đi dự lễ « Nửa đêm » về, tay trong năm người không ai theo đạo Thiên-chúa. Chẳng qua sống trong cảnh phong lưu,

-- Ăn xong rồi ta làm gì? -- Rồi ta lại ăn!

Mọi người cười ò. Cười, vì câu trả lời của bà Tùng-Thiện có lý thú, nhưng nhất là vì bà Tùng-Thiện đẹp, đẹp lòng

lấy, đẹp rực rỡ. Trong bọn năm người, trông bà lơ-lễ hẳn ra, nước da trắng, đôi mắt xanh sáng quắc như hai ngôi sao, cặp môi son cười tươi tựa đóa hoa hồng hàm tiếu.

Cái vui, cái đùa lúc chập tối, hầu biến mất, hình như đá theo câu khôi hài của một mỹ nhân mà trở lại chung quanh cái bàn bầu dục. Phải! có nhan sắc diễm lệ như thế thì muốn gì mà

phụng nó... -- Trời ơi! ai thờ phụng tôi lỗi bao giờ?

-- Vân-Châu, bạn yêu quí của chúng ta phạm « tội khả ái » rồi, mợ a.

-- Tôi khả ái, nghĩa là gì?

-- Là tội đáng yêu... Vân-Châu đỡ lời: -- Là ái-tình tuyệt vọng.

Bà Tùng-Thiện chau đôi lông mày, ngẫm nghĩ: -- Tôi vẫn không hiểu.

Tùng-Thiện mỉm cười, âu yếm nhìn bạn, rồi quay lại nói với vợ: -- Có gì mà mợ không hiểu. Thi-du Vân-châu yêu một người đàn bà. Yêu ngay từ buổi, ngay từ phút mới gặp lần đầu. Song yêu mà không bao giờ dám hé môi, vì người mình yêu có lẽ là vợ bạn thân. Đó, tình tuyệt vọng, tội khả ái chỉ là thế.

-- Này! anh Vân-châu, anh cho phép tôi thay lời người anh yêu trọng, nhớ thăm mà an-ủi anh mấy câu: « / đời không có hạnh phúc nào cao thượng bằng cái hạnh phúc của ái-tình tuyệt vọng... Yêu nên chiều, chiều phải không dám, không dám nên kính trọng, kính trọng nên vâng yêu.

Sương lấm, sương trong tình-thần, trong linh-hồn, trong lý-trưởng. Anh đứng tưởng anh yêu thế là có tội. Không có tội, thì anh cứ yêu, nhưng cứ yêu như thế thôi.

-- Nè anh lại muốn vượt qua giới hạn cái sống (anh cho là sống thì nó sống, chứ thực ra nó không sống đâu!) Nếu anh lại muốn ái-tình ấy được hoàn-toàn (hoàn-toàn như ý anh quyết phạm vào tội nhục-thù, sẽ là ngày đưa đám cái hạnh phúc tuyệt đích của anh. Vì nếu người đàn bà có chồng vợ tuyệt anh, thì anh mặt mũi nào còn dám nhìn tới người anh kính yêu xưa nay nữa. Mà nếu người đàn bà siêu lòng vì những lời cuồng-lộ ta đàn, thì thiên hạ tuyệt ái-tình của anh sẽ lấy rầy những sự khôn nạn, nhỏ-nhen như-nước nó bắt anh tự khỏi anh và bị người mà trước anh yêu, anh kính. Cho đến cái tình bằng hữu thiêng liêng kia cũng thành giá giới, giá giới đối với lương tâm anh.

-- Vậy thôi anh cứ yêu, cứ yêu như anh đương yêu. Yêu như thế không có tội gì hết, mà người chồng dẫu có biết, cũng chỉ thương anh chứ không ngờ gì anh đâu... »

Bà Tùng-thiện nhách mép, cười nụ: -- Câu rõ đáng ghét. Câu truyện khôi

-- Thiếu niên vạn thọ! Rồi nâng cốc sấm bạch nói luôn: -- Xin uống cạn cốc này để mừng cho tuổi thiếu niên, là cái tuổi có đủ các đức tốt, cả đức hay tha thứ... Xong rồi tôi đọc cho các anh, các chị nghe bài đoán thi tôi dịch của Arvers sang quốc văn... ..

Đọc đi đã, rồi mới uống rượu! -- Bài ấy tôi dịch đã năm năm nay, có chỗ nào khuyết điểm, các anh phủ chính cho nhé!

-- Nhuận mũi! mỗi cái đọc đi! Vân-Châu cúi mặt xuống nhìn bạn, đọc thành một hơi, như thuộc lòng.

Lòng ta chôn một khối tình, Tinh trong giây phút mà thành thiên thu

Mà người gieo thâm như bầu không hay.

Hỡi ơi! người đó ta đây! Sao ta thui-thui đêm ngày chiếc thán!

Đầu ta đi trọn đường trần, Truyện riêng để đam một lần hé môi.

Người dẫu ngọc nói hoa cười, Nhìn ta như thể nhìn người không quen.

Đường đời bước tiến, Ngó đầu chân đạp lên trên khối tình.

Một niềm tiết-tết đơn-trinh, Xem thơ nào biết nói mình ở trong.

Lạnh lùng lòng mới lỗi lòng, « Người dẫu là ở mấy dòng thơ đây? »

« / có thể chữ luyến nửa anh quên mở tai cho anh ra... nhưng trời gian sáng rồi, xin nhà thi-sĩ nâng cốc tan cũng tình tình tình với chúng tôi cái lòng trinh-tiết của bà Nodier và những tâm ái-tình tuyệt vọng của nhân loại... »

Đem hôm ấy, tay ngà được có trong vòng hai tiếng đồng hồ, mà là cái đêm khoái nhất của đời Vân-Châu. Cảm phục tấm lòng quân tử của bạn, lương tâm Vân-Châu như vừa trút được một khối nặng, nó đè nên suốt năm năm nay, ngày từ ngày đi phụ đề cho bạn...

KHAI-HUNG





Kỳ-phùng địch-thủ

Một anh trộm đi lại vào một nhà kia, thấy chủ nhà đang nằm ngủ thuốc phiện, bên cạnh có đứa bé con ngồi chơi, anh ta liền đến cúi xuống ngắm giỡn người nhỏ.

Trên giường đứa bé đang nghịch chơi quả táo, bỗng thấy tay, quả táo lăn xuống đất. Người chủ nói: đờ thầy xuống nhặt cho.

Trộm ta nghe thấy lấy làm lo, nghĩ bụng nếu đờ chủ nhân xuống nhặt táo, thì thế nào cũng trông thấy mình mất. Bèn nghĩ ra một mẹo, nhặt quả táo để vào lòng đứa bé.

Quả nhiên, đến lúc ông kia sờ chân vào giường, thấy quả táo, chỉ với tay cầm lấy rồi lại lên nằm.

Anh trộm đi tưởng là thoát nạn, ngờ đâu chủ nhà cũng là tay khá, nằm nghĩ: quái! tớ ràng mình nghe thấy quả táo lăn xuống đất, sao lại thấy nó trong tay được? Chắc ta có anh nào dưới gầm giường chơi không sai.

Ngủ vậy rồi thong thả gọi to: anh nào nấp dưới ấy cũng là tay khá đấy! nhưng mà ra đi thôi!

Trộm ta bất-đắc-đại phải bò ra vạy.

Bóp

Bà Ech đi xe đạp hay nghịch tình, gặp một cô đi đường xinh xinh, đến gần sau lưng mới bóp chuông thật mạnh. Cô kia rút tay mình quay lại, gắt:

-- Đòn nôm, sa lại không bóp, đến nơi mới bóp...

Bà Ech mỉm cười đáp:

-- Cô xe cho, gần mới bóp được chứ, xa thì bóp thế nào được.

Cắm lán ô

Lý Trâm lên tỉnh mua cho mình một cái ô, và mua hộ Nhiều Trời một cái mũ.

Lúc đi xe điện lên Buôn hàng Đạo, Lý Trâm nghĩ quanh nghĩ quẩn không biết mua ô của hãng nào hay của hãng nào. Thấy người đi xe đạp đi trước, phân vân không nghĩ.

Lúc dừng giầy, xuống xe điện, cầm mũ nôm ngay cái ô của một ông ngồi bên cạnh. Sắp xuống thì người có ô chạy với theo giằng lại:

... Ô hay, ông này lại cầm ô tôi...
-- Xin lỗi ông, tôi cầm nhầm...
Rồi Lý Trâm xuống hiệu mua hai cái ô, trộn mãi mới vừa ý.

Lúc lên xe điện về, tình cờ thế nào lại ngồi ngay bên cạnh ông đi lâu sáng ngày ông này nhân ra ngay, thích vào tay Lý Trâm, lấy tay chỉ vào hai cái ô, mỉm cười, rồi bảo khẽ Lý Trâm như ý ngắm; hôm nay... may mắn nhỉ??

Lời dối

Cả Minh chủ hàng sưa, buôn bán rất cần mẫn. Một hôm bị bệnh nặng, vợ và ba đứa con đến thăm, lúc hấp hối cả Minh lên tiếng hỏi:

-- Thành cu nhìn có đầy không?
-- Đón thầy, con đây.
-- Thành cu nhớ đâu?
-- Con ở nhà, con đây.

Còn thành cu lý đâu?
-- Bám, con đây...
Cả Minh quay đầu từa, làm bùm có ý gắt: thế không có ai trông hàng à? Song rồi nằm xuống tắt thở.

Diệu kế

Ông hàn X ở tỉnh Sơn, vợ hơn chục năm, mà không hề tỏ ai xu nẻo. Nhưng có một người đã có cái may có một không hai đôi được vợ ông.

Một hôm, ông đến nói:

-- Xin quan trả cho món tiền 200p.00, quan lấy hỏi năm ngoài.

Ông che tội khuất một lần nữa, cuối tháng xin giá.

-- Cháu tho, quan khuất nhiều lần rồi, lần này là lần cuối cùng, nếu quan không trả nữa...

-- Nếu tôi không trả thì ông làm cái gì tôi?

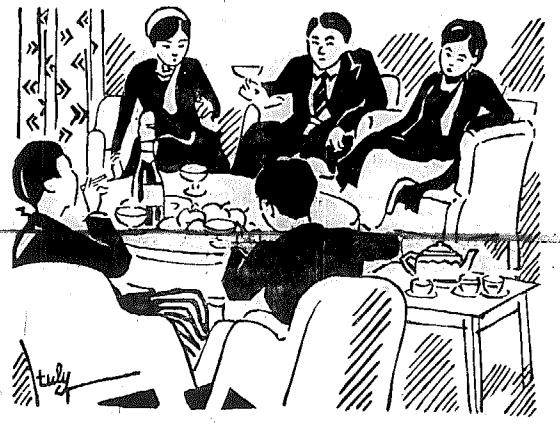
-- Làm cái gì! tôi đi rao khắp tỉnh rằng ông...

-- Ràng tôi quit nợ, ông cứ việc rao -- Không, tôi rao khắp tỉnh, rằng ai có nợ đến ông cũng trả hết.

Nói đến câu ấy, ông hàn kinh hoàng vội vàng bỏ đi trả ngay.

Vân-Châu và Tùng-Thiện là hai người bạn thân từ khi còn nhỏ.

Tùng-Thiện hôm cưới vợ mới Vân-Châu đi phụ rể. Vân-Châu còn nhớ rõ ràng buổi chiều hôm ấy, năm chiếc ô-tô theo con đường cong queo về một cái làng heo lánh đơn dàu. Vân-Châu thấy một trong đám phụ dâu có làm cô đẹp nên nóng lòng mong cho chóng đến lúc lễ nhà thờ. Một lát các cô phụ dâu trong buồng bước ra như một bầy tiên nữ xuống trần. Bỗng Vân-Châu đứng ngây người ra: Vân-Châu không hiểu vì cớ gì, nhưng mới thoát trông thấy cô dâu đã đem lòng yêu ngay, cái yêu vô



ngã lý, nhưng nó mạnh vô chừng, như hai người vốn sấu duyên kiếp từ đời nào, vẫn hẹn nhau gặp ở kiếp này mà đến bây giờ mới gặp đây.

Sau khi cười vợ, Tùng-Thiện nhận ra rằng Vân-Châu thường hay đến chơi mình luôn nhưng đối với bạn vẫn giữ tình thân mật khi xưa.

... Như thế trong năm năm...

Một hôm, ngày lễ Noel, chung quanh chiếc bàn được phủ khăn trắng trên bày la liệt các món ăn lạnh, năm người ngồi như có chiều mỗi một, có dáng buồn rầu. Vì lúc khuya chẳng? Lúc đó đã gần hai giờ sáng. Vì nghe bài thuyết-giáo quá nghiêm khắc của cô B vừa diễn ở nhà thờ chẳng?

Tối hôm ấy, hăm bốn tháng chạp này, cũng như mọi năm, năm người bạn vừa đi dự lễ « Nhà Đem » về, tay trong năm người không ai theo đạo Thiên-chúa.

Chẳng qua sống trong cảnh phong lưu, họ chỉ tìm cơ-hội để cùng nhau yến lạc cho thỏa thích.

Nhưng sao gà vịt đây bàn, sấm bánh đây cốc, mà chủ khách ngồi ở rừ như chẳng muốn ăn, như chẳng buồn uống?

Một lúc lâu, Vân-Châu sẽ cất tiếng hỏi:

-- An xong rồi ta làm gì?
-- Rồi ta lại ăn!
Mọi người cười ð. Cười, vì câu trả lời của bà Tùng-Thiện có lý thú, nhưng nhất là vì bà Tùng-Thiện đẹp, đẹp lộng lẫy, đẹp rực rỡ. Trong bọn năm người, trông bà là-lạ hẳn ra, nước da trắng, đôi mắt xanh sáng quắc như hai ngôi sao, cặp môi son cười tươi tựa đoá hồng hồng hàm tiếu.

Cái vui, cái đùa lúc chập tối, hầu biến mất, hình như đã theo câu hỏi hỏi của một mỹ nhân mà trở lại chung quanh cái bàn bầu dục. Phải! có nhan sắc diễm lệ như thế thì muốn gì mà

phụng nó...
-- Trời ơi! ai thờ phụng tôi lỗi bao giờ?
-- Vân-Châu, bạn yêu quý của chúng ta phạm « tội khá á » rồi, mợ à.
-- Tôi khá á, nghĩa là gì?
-- Là tội đáng yêu...
-- Là á-tinh tuyệt vọng.

Bà Tùng-Thiện chau đôi lông mày, ngẫm nghĩ:

-- Tôi vẫn không hiểu.

Tùng-Thiện mỉm cười, âu yếm nhìn bạn, rồi quay lại nói với vợ:

-- « Có gì mà mợ không hiểu. Thi-dụ Vân-châu yêu một người đàn-bà. Yêu ngay từ buổi, ngay từ phút mới gặp lần đầu. Song yêu mà không bao giờ dám hé môi, vì người mình yêu có lẽ là vợ bạn thân. Đó, tình tuyệt vọng, tội khá á chỉ là thế.

-- « Nay! anh Vân-châu, anh cho phép tôi thay lời người anh yêu trộm, nhớ thăm mà an-ủi anh mấy câu:

« Ở đời không có hạnh phúc nào cao thượng bằng cái hạnh phúc của ái-tình tuyệt vọng... Yêu nên chiều, chiều phụng, không dám, không dám nên kính trọng, kính trọng nên nhường nhịn.

Sương lấm, sương trong tình-thần, trong linh-hồn, trong lý-tưởng. Anh đừng tưởng anh yêu thế là có tội. Không có tội, thì anh cứ yêu, nhưng cứ yêu như thế thôi.

-- « Nếu anh lại muốn vượt qua giới hạn cái sướng (anh cho là sướng thì nó sướng, chứ thực ra nó không sướng đâu!) Nếu anh lại muốn á-tinh ấy được hoàn-toàn (hoàn-toàn như ý anh tưởng-tượng) thì cái ngày mà anh quá quyết phạm vào tội á-tinh, sẽ là ngày đưa đám cái hạnh phúc tuyệt đích của anh. Vì nếu người đàn-bà có chồng ư tuyệt anh, thì anh một mũi nào còn dám nhìn tới người anh kính yêu xưa nay nữa. Mà nếu người đàn-bà siêu lòng vì những lời cuồng-bộ ta-dam, thì thiên tiểu thuyết á-tinh của anh sẽ xảy rầy những sự khốn nạn, nhô-nhen như-nhuộc nó bắt anh tự khiến anh và bị người mà trước anh yêu, anh kính. Cho đến cái tình bằng hữu thiêng liêng kia cũng thành già giới, già giới đối với lương tâm anh.

« Vậy thôi anh cứ yêu, cứ yêu như anh đương yêu. Yêu như thế không có tội gì hết, mà người chồng đâu có biết, cũng chỉ thương anh chứ không ngờ gì anh đâu... »

Bà Tùng-thiện nhách mep, cười nụ:

-- Cậu rõ đáng ghét. Câu truyện khôi hài, mà làm như người đứng diễn thuyết... Sao không thêm một tràng « vạn thọ » vào luôn thế!

-- Chứ sao! « Á-tinh vạn thọ! » Bàng-bầu vạn thọ!

Mọi người vỗ tay, cười ha hả. Vân-Châu đứng giậy bỏ trốn tiêng:

-- Thiếu niên vạn thọ!
Rồi nâng cốc sấm bánh nói luôn:
-- Xin uống cạn cốc này để mừng cho tuổi thiếu niên, là cái tuổi có đủ các đức tốt, cả đức hay tha thứ... Xong rồi tôi đọc cho các anh, các chị nghe bài đoản thi tôi dịch của Arvers sang quốc văn:

Độc đi đã, rồi mới uống rượu!
-- Bài ấy tôi dịch đã năm năm nay, có chỗ nào khuyết điểm, các anh phủ chính cho nhé!

-- Nhau mới! mới cái độc đi!
Vân-Châu cúi mặt xuống nhìn bạn, đọc thẳng một hơi, như thuộc lòng.

Loàng ta chôn một khối tình, Tình trong giây phút mà thành thiên thu.

Tình tuyệt-vọng, nỗi thâm sâu, Mà người gieo thâm như hầu không hay.

Hỡi ơi! người đó ta đây!
Sao ta thui-thủi đêm ngày chiếc thêu! Dâu ta đi trọn đường trần,

Truyện riêng để đảm mắt lừa bề môi, Người đã ngọc nói hoa cười, Nhìn ta như thế nhìn người không quen.

Đường đời là bước tiến, Ngó đầu chân đạp lên trên khối tình. Một niềm tiếc luyến-loan-trinh, Xem thơ nào biết nỗi mình ở trong.

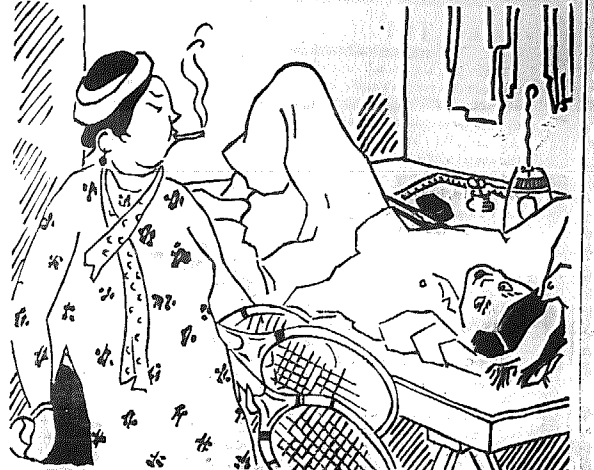
Lạnh lùng lòng mới hồi lòng, « Người đâu là ở mấy dòng thơ đây? » -- « Có thể chứ! xuyt nữa anh quên mở túi thơ của anh ra... nhưng trời gần sáng rồi, xin nhà thi-sĩ nâng cốc lần cuối cùng để chúc tụng với chúng tôi cái lòng tình-tiết của bà Nodier và những tâm á-tinh tuyệt vọng của nhân loại... »

Đêm hôm ấy, tuy ngủ được có trong vòng hai tiếng đồng hồ, mà là cái đêm khoái nhất của đời Vân-Châu. Cảm phục tâm lòng-quan tử của bạn, lương tâm Vân-Châu như vừa trút được một khối nặng, nó đi như xuốt năm năm nay, ngay từ ngày đi học năm năm nay.



KHAI-HUNG

Tin đô Cam Dịa



-- Cả ngày, cậu chỉ rúc vào bàn tính, sao không vận-động cho khỏe?
-- Mợ động gì thì động mợ thôi, lời theo chủ-nghĩa bất-động của ông Cam dịa

Xin chú ý!... Xin chú ý!

Hoàng hậu bảo sản cao

Thuốc cao này chủ phòng bị cho các bà sau khi mới đẻ khỏi sinh các chứng nguy-hiểm, vì nó khử trừ huyết độc rất thâm diệu, và cũng ngừa các khí phong hàn thủ thấp không cảm nhiễm được, người nào có uống nó chẳng hề bị an cay ượng đờng, nóng hơi chỉ cả, mà cũng đỡ da thộp thộp, phạm đấm da sau khi sinh sản uống cao Bảo-Sản này của bà chánh Ngự-Y Mi-xuân-Lan làm cho Hoàng-Hậu cũng, mà ông Đặng-Nghị chủ nhà thuốc Vệ-sinh-Đường đã làm đờ thấy hiện nghiệm. Cách dùng chỉ rừ trong toa. Giá mỗi chai 3p00.

CÓ BÁN TẠI: MINH GIANG THƯ QUẢN DƯỢC PHÒNG
LÊ TÁT GIANG chủ nhơn
Phan-Thiết. - 2, Rue Đông-Khánh (ANNAM)

GÁCH CHỮA TUYỆT HẾT BỆNH LẬU

Các người sau khi chứng bệnh lậu (maladie vénérienne) đư-độc còn lại (chấp thủng ra đời ti mủ, nước tiểu khi trong khi vắng lẫn vào đờc. Có người ra như sợi chỉ (filament) trong giọt mọt (goutte miliaire) khác nữa (chronique). Có người qui đầu lại với đờch. Nhưng thường thấy đờc mới. An của đờc hoặc làm việc gì quá độ lại phục phát.

Như thế là cái đờc về chứng bệnh lậu chưa tuyệt đi hẳn, đờc còn giai đờc như vậy. Thì đờch nặng đờc 4, 5 hóp, nhẹ 2, 3 hóp, tên gọi Kiêu-linh, thuốc tuyệt bệnh lậu, giá 1p 60, 1 hóp là khỏi rứt. Hiện đờc nhàn đờch nhiều giấy các người uống khỏi giới về cảm ơn. Xin nhận kỹ lấy hiệu 2 là đờc đờc chẳng bị thuốc giả, đờc đờch làm lậu đờc rứt hợp vệ-sinh. Gửi cách lậu hợp giao ngân rút nhau chóng và cần thận.

Bình Hưng đại dược phòng
89, Phố Mã-Mây Hanoi--giấy lời số 543

KHOA HỌC

Vấn đề «con Khỉ»

Tuần này ta nhắc đến câu chuyện «con khỉ leo giầy».

Xin các ngài cho phép dùng tiếng «con khỉ» và trong câu chuyện con khỉ này, tôi không gọi nó là «con hũ» mà cũng chẳng gọi nó là con «bù-đu».

Truyện «con khỉ leo giầy» đầy, xin các ngài chú nhận làm là truyện leo giầy mùa rồi, làm tôi mất các khán quan, mà trái lại, là một truyện rất lý thú thuộc về khoa-học. Các nhà khoa-học gọi là «vấn đề con khỉ» tức là câu chuyện này.

Muốn biết rõ cái vấn đề này, xin các ngài để tôi giới thiệu những vai trong truyện.

Một là con khỉ, hai là cái bánh xe đồng đọc, ba là sợi giây.

Con khỉ ở đây là con khỉ ta thường trông thấy ở trại Bách-thú, hoặc là con lười uy hay con vượn học máy, tùy ý các ngài, miễn là vai chính thuộc về loài khỉ thì thôi. Hoặc giả vai chính là con mèo hay không phải là con mèo cũng được, vấn đề này xin gọi là «vấn đề con khỉ» mà câu chuyện này vẫn là câu chuyện «con khỉ leo giầy».

Vấn đề là xong ba vai chính. Ta đồng cái đồng-đọc lên trên cao, và sợi giây qua, cho thông hai đầu xuống là xong. Một đầu buộc một quả tạ 10 cân, một đầu cho «con khỉ» (con khỉ thật hay con khỉ giả, hay không phải con khỉ cũng vậy) bấu vào Khỉ và quả tạ đều các nhau. Khỉ tức thì leo giầy, leo ngược lên. Khỉ leo ngược lên, rồi thì sao? Đò, vấn đề con khỉ như vậy đó, các nhà khoa-học nước Nam ta, nếu có thì giờ xin giúp cho.

Câu chuyện con khỉ leo giầy tuy chỉ có thế, mà mỗi người nói một cách. Ta hãy nghe yên nghe thiên-hạ giải.

Người thì rằng: khỉ khi leo lên thì quả tạ cũng theo dây mà lên ngang với khỉ, rồi sau hết khỉ và quả tạ gặp nhau ở đồng-đọc. Như vậy khỉ phải ra sức gập đôi, nghĩa là đang lẽ cái giây buộc yên thì khỉ chỉ dùng sức 10 cân là được, nhưng dây lại kéo cả quả tạ lên nữa thành sức phải gấp đôi 20 cân.

Có người nói: khỉ leo lên đều hay không đều mỗi lúc một khác. Vì thế con khỉ khi leo lên được một bước tự quả tạ 10 cân, lại thật xuống một ít rồi đứng yên vào quãng dĩa, ngang với khỉ.

Có người bác rằng quả tạ và khỉ đều ngang nhau mà lên trong nước một, chứ chẳng bao giờ tự xuống.

Cái vấn đề ta tưởng là soàng ấy loay hoay mãi chưa có ai trả lời thời lại một câu hỏi khác soàng hơn nữa thấy ra đời:

«Bỏ khỉ đi mà cho một bộ máy bằm giầy leo lên thì sao?»

Ông W. F. Rigge thấy vấn đề khỉ giầy cũng hay nên chịu khó tuốt làm một con, chạy bằng máy đồng hồ, cân nặng được 210 gam. Ông cho máy vào một đầu giây, còn đầu kia buộc một quả cân nhỏ cho cân với máy (đứng đối nhau); chịu khó nghĩ ra cách lấy sợi chỉ chỉ hãm máy lại đợi khi sửa soạn xong rồi, chỉ việc đốt sợi chỉ cháy là máy leo lên giầy ngay. Ông nghiệm rằng: sau cái tiếng «a-lê-bấp» khỉ leo lên mỗi một phút được 8 tấc, mà quả tạ... vẫn đứng yên không nhúc nhích.

Dịp may cho những người còn quốc trái

Ai còn quốc trái Đông-Philíp năm 1922 là thư phiếu 50p oo nên mang ngay lập tức đến nhà Chân-Hưng số 62 Phố Hàng Bạc, Hanoi, để...

Cái kể của ông tài thực, nhưng «thành công có khi nhảm»: ông nhảm là tại không nghĩ đến cái đồng-đọc đi tron thì nào cũng có sụt làm mất ít sức, và sợi giây dù nhỏ vẫn nặng. Hai năm sau, ông W. F. Stens thấy vấn đề lạ cũng tìm cách giải. Ông nghiệm ra rằng quả tạ không cùng lên với khỉ. Ông đổ vạ tại cọng sắt.

Nhưng ông W. F. Rigge cái rằng không phải vì cọng sắt vì máy ông rất tron, vì khi tạ và khỉ thăng bằng rồi nếu một bên chỉ thêm độ chia năm một phần gam cũng đủ làm mất thăng bằng ngay.

Ngoài các nhà khoa-học ấy ra, còn nhiều nhà khác nữa cũng đem con khỉ và sợi giây ra thử, rồi mỗi nhà một lý, chẳng ai giống ai!

Trước khi đánh cái giầy hồi về bài linh kỳ khôi này, tôi xin giới thiệu tác giả là ông Lewis Carroll, một nhà toán học trẻ danh đời trước: Ông nghĩ ra đầu đề này từ năm 1893 mà hiện đến nay, vẫn chưa thấy ai giải rõ.

Chặng thứ mười ba

Một sự chẳng ngờ

Tương số xưa nay tôi vẫn cho là một Khoa học thường thức dễ tiên khiên, song vì linh cảm ở nên tháng hai vừa rồi tôi có đến chơi nhà ông Thần-cốc, từ số 49 phố Hàng Bông xem một quả «Cát

lung, vận hạn tương-lai dĩ-vãng. Ông nói đều đúng cả, nhưng ông có giận tôi đến thăm rằng phải để đến thăm đến thăm.

Tôi chẳng để ý đến lời đoán vì vợ tôi, đang có thai mà khỏe mạnh; thế, mà đến tháng tám ngày mừng chín con tôi chết đến mười hai vợ tôi chết một tích chẳng ngờ.

Tôi rất đau đớn, song rất phục tài ông Thần-cốc. Từ là một nhà tướng số rất giỏi đời nay. Vậy có vai bằng thành thực giới thiệu ông với bà bạn ta.

Hui-ngoc-Khang
320 Route de Hue



- Thầy để mặc tôi, để tôi tự-tử...
- Đã đành rằng thế, nhưng thành phố đã có lệnh cấm kia kia...

VĂN HỌC

Ông Ng. Mạnh-Tường trả lời...

Bàn về quốc văn

Quốc văn có nên dùng các văn-chương ngoại-quốc nhất là văn Pháp và Trung-hoa làm mẫu chăng?

Tôi trả lời, không ngần ngại: nên làm.

Văn minh của loài người có bắt trước mới có tiến. Các nhà bác-học đời nay đã nghiên-cứu ra rằng đến nước Hy-lạp, mà xưa nay ta cho là không nhà một nước nào, chính đã chịu ảnh hưởng của các nền văn minh Đông-phương. Một nhà thi-si La-mã có nói: không có cái gì là sáng kiến ra mà không nhờ đến cái khác. Dân-tộc nào cũng vậy, nên văn minh nào cũng vậy, chỉ tiến theo như cái trình độ của dân-tộc ấy, của nền văn minh ấy đã nhờ ở các sự kinh-nghiệm của các dân-tộc khác, của các nền văn minh khác, rồi thì, nếu không vượt qua hẳn được các sự thi-nghiệm ấy, thì cũng có làm cho tụt thấp hơn lên, hay là đưa những sự thi-nghiệp ấy về một con đường khác.

Bắt trước thực là một sự cần thiết của nhân-loại, dù bàn về sự tiến bộ của chương cũng vậy.

Sự khó-khăn là ở chỗ biết bắt trước. Tôi xin hiển những qui-tắc sau này:

a) Bắt trước cần phải có văn-kỳ, đặc-biệt. Nói thế nghĩa là không nên bắt trước như hệt, thành ra chỉ là một thứ văn-chương sao-tập, khô-khạn. Bắt trước có thể là một sự sáng-kiến. Những nhà văn-học cổ-diễn nước Pháp là những tang-chứng hiển-nhiên cho sự đó. Bắt trước một cách có tri-thức là chỉ ngấm các kiểu mẫu rồi làm khác

đi, bắt trước theo mục-dịch văn-chương là phỏng theo các lối văn, các cách viết văn thích-hợp với sự cần-thiết của một nước: với năng-lực một dân-tộc, những sự nhu-yếu của một tâm-trạng. Chính nhờ ở sự thích-hợp ấy mà được tiến kỳ, mà có vẻ sáng-kiến, vì vậy cho nên đã bắt trước, phải bắt trước một cách khôn khéo. Thí dụ: những nhà văn-si cổ-diễn Pháp về thế-kỷ thứ 17 bắt trước văn-chương cổ La - Hy, như: g đầu bắt văn-chương cổ theo nếp phong-tục của dân-tộc Pháp. Lại cái thì-dục nữa: Musset bắt trước Shakespeare, nhưng chỉ theo Shakspeare về những sự có thể làm vui mắt, vui tai thích giả Pháp, nghĩa là có thể chiều được cái tinh sự thích của họ tri-thức Pháp mà thôi. Vậy tôi ước-ao rằng các nhà văn-si Annam sau này nên theo ý tưởng của các nhà văn-si nước Pháp, nước Trung-hoa và cả các nước ngoại-quốc nữa, nhưng xin các ông ý đừng viết chữ Pháp, chữ Tàu

hoặc chữ Hán, mà nên viết bằng tiếng Việt. Xin các ông ý khiên văn-chương ngoại-quốc mà mình theo được thích-hợp với những sự cần thiết của cái tâm-trạng ấy. Các ông ý cứ bắt-trước nhưng các ông phải yên trí rằng các ông ấy viết quốc-văn. Đó là cái phương-pháp phổ-thông mà tôi thiết tưởng các ông ấy nên dùng.

b) Bắt trước phải khôn khéo. Tôi muốn nói rằng muốn bắt trước được tân kỳ thì phải có một nền giáo-hóa uyên bác. Vậy nhà văn-si Annam nào muốn văn minh được có vẻ tân kỳ thì

Trường Mỹ thuật Đông-Pháp

Trường «Mỹ-thuật» Đông-pháp mới thành lập được hơn năm năm nay đã đào tạo nên được nhiều nhà họa-si, kiến trúc và điêu-khắc có tài. Tại kinh thành Ba-lê nhiều nhà binh-philm trừ danh về mỹ-thuật (1) đã từng nhiều lần khen ngợi. Nền mỹ-thuật nước nhà mà được cái kết quả tốt đẹp như vậy, cũng là nhờ công trình của cụ Victor Tardieu người đã sáng lập ra nhà trường. Cụ khéo đùa hòa hai nền mỹ-thuật Âu-Á, hết lòng chỉ bảo học-trò cụ noi theo cái tinh hoa của mỹ-thuật Đông-phương, lấy đấy làm gốc của sự học, chỉ những chỗ nào sai với sự thực mới là lấy cái hay của mỹ-thuật Tây-phương bổ bỏ thêm vào.

Học-trò cụ lấy cái ý tưởng sâu xa ấy làm phương-tram, lại nhờ cái tài năng, cái trí tuệ khác thường của họ, nên chưa được bao lâu mà nước ta đã có thể tự hào rằng sắp đến ngày có một nền mỹ-thuật riêng.

Người tiêu biểu được cái tinh thần Đông-phương hơn cả là ông Nguyễn-phân-Chánh — ông về trên lụa, theo lối (1) Như có Chamille, các ông Camille Maulest, Paul Eydoux, Ivanhoé Rambasson, Thiébaullt Sisson văn vãn.

ừ bắt trước, nhưng trước khi bắt trước phải biết những sự cần-thiết về tri thức Annam, và phải hiểu thấu những nền văn-chương mình muốn theo. Nếu muốn bắt trước văn Pháp thì tất phải có một giáo-hóa chắc-chắn về nền Pháp-văn. Muốn bắt trước văn Trung-hoa hay một nền văn-chương ngoại quốc nào cũng vậy. Phải nhớ rằng Ngonard và hạn đồng chỉ cóng học môn đồ đã tận công cung lực học các áng văn chương đời cổ rồi mới phỏng theo đấy mà trước tác ra Pháp văn.

Nói tóm lại, bắt trước phải cho có vẻ tạo kỳ (nghĩa là phải hiểu thấu và khôn khéo) và phải có tri thức nghĩa là phải có một giáo hóa uyên-bác.

Chỉ xin trả lời ngay rằng cái đó là tùy ở tinh-chất từng người, tại can từng người. Cứ về một cách đại-cương thì lối gì cũng hay, nhưng có lối hợp phong thổ tinh-linh, vì thích-hợp với những sự cần thiết của tri thức quốc gia. Những lối ấy là những lối gì? Cái đó là tùy theo từng người, nhưng tôi xin đề cập là bắt trước Pháp văn phải khôn khéo lắm mới được. Là vì Pháp-văn là một vật đặc biệt về song ở đời, là một địa-sân có mỹ-vị, và tôi có thể nói, một cái hoa giống trong vườn che kính không thể hợp khí-hậu thủy-thổ một nước khác được.

(Còn nữa)
NG-MẠNH-TƯỜNG
Văn-khoa tiến-sĩ

lụa. Ông người ít nói, trầm mặc, lúc nào cũng đắm đuối làm sao là được cái «vẽ» riêng của ông như học-thiêu nhiều thấy giải-giác chung quanh mình.

Ông thường họa những cảnh thú: «thường ta vẫn được trông thấy: một gia đình ngồi chung quanh mâm cơm, một cô đồ dương dựa trái, một đám sùm... Ông vẽ một lối riêng, không «đánh bóng», cốt lấy những mùi dĩa hòa hợp với nhau nên một khúc nhạc vô hình, mà những bức họa của ông, phần nhiều là tuyệt tác: ta có thể nói rằng ông đã đào tạo ra học thuật nước Việt nhà.

Những cái khéo của ông không thể để ta quên được cái tài của các nhà họa-si khác.

Lối vẽ bằng sơn, ta phải kể đến ông Nam sơn, ông Lê-Phổ, có Lê-thị-Lưu, ông Nam-sơn là người học-trò thứ nhất của cụ Tardieu từng sang tây học. (nhập môn cụ P. Lanson một nhà mỹ-thuật trừ danh có chân trong Mỹ-thuật viện, và cụ Felix aubert) mà công cuộc ông đối với nhà trường không phải là nhỏ: ông đã hết lòng giúp cụ Tardieu trong lúc sáng lập nên nhà trường — những bức tranh của ông đẹp tuyệt vời, hơn cả vẽ khác. Ông thường họa những cảnh chùa chiền: vài nhà sư giáo chơi xuẩn, mấy ông cụ dương tế thần ông có gửi sang đầu sào bên Pháp một bức họa chân dung bà cụ thân sinh ra ông được rất nhiều người thưởng thức.

Ông Lê-Phổ, có Lê-thị-Lưu, ông Mai-trung-Thứ cùng nhiều họa-si khác đều là người có tài, mỗi người một vẻ riêng, muốn là hết cái hay của những nhà mỹ thuật ấy, ít ra về mỗi người phải nói một bài giải: có một điều đáng ghi là có Lê-thị-Lưu không ngại là quên vận, yếm mang, chen chân thích cảnh với họa sĩ sinh ra đàn ông, mà cái hay cái khéo của cô lại hơn người thật là về vang cho Phụ-nữ nước nhà.

Trường mỹ-thuật không phải chỉ dạy riêng về nghệ vẽ. Trong nhà trường lại có một lối kiến trúc. Những nhà kiến trúc cũng theo một phương pháp với những nhà họa-si, đi tìm tới những vật liệu ở những nơi đẽo chửa cổ, còn đi tích những nền kiến trúc xưa: đình làng Bồng hay chùa Bút-tháp, các ông ấy đều đã để về chân lại. Một mai người mình biết thưởng thức đẹp, nên những người đó

hội những ngôi nhà có mỹ quan, mà kiến trúc lại theo một lối riêng.

Cụ Tardieu lập ra trường mỹ thuật, lại không quên những kỹ nghệ nhỏ ở nước ta cơ cấu hệ đến mỹ thuật. Cái ý của cụ là đào tạo nên những nhà mỹ thuật hiểu cho đến nơi đến chốn, những nhà ấy lại sẽ đem cái thuật của mình dạy cho những người «tự» khéo biết lấy cái đẹp mà áp dụng vào kỹ nghệ trong gia đình, như ở bên Nhật vậy.

Cái tri thức của nền mỹ thuật nước nhà, nhờ cụ Tardieu và học trò cụ làm cho ta có thể mong một cuộc tương lai rực rỡ

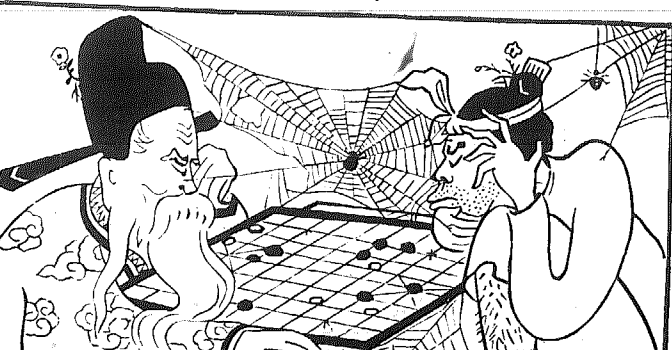
Mới có kiện vụ Ngạc lộ

là đồ bài chỉ cực kỳ trang trọng tôn nghiêm để ngài nào có các cụ về cõi thọ rước cụ ra đồng thật là long trọng.

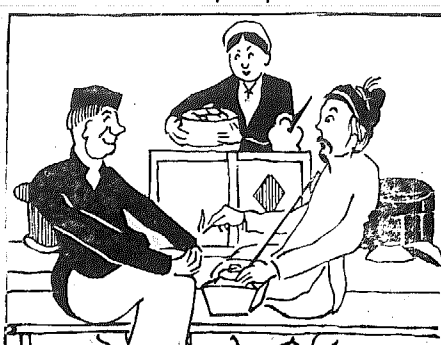
Cụ xe ô-tô kiểu xe tang hai bên, có ghế con, chỗ ngồi để các ngài dùng đi xa và bốc mộ có đủ các hàng xe ngựa; độc mã, nhị mã tứ mã lục mã và những xe trắng để những người có phùng

Xin hỏi Louis Chừ số 22 hàng Cối tức Takou (Hanoi) là sở xe mô trước nhất nước An-nam và chính chủ

Kỹ phùng địch thủ...



Nhận họ...



đề con khi leo cây (truyện này vẫn là câu chuyện « con khi leo cây »)

Vậy thế là xong ba v. chính. Ta đóng cái đồng-độc lên trên cao, v. sợi giây qua, cho thông hai đầu xuống lơ lửng đ. nhà. Một đầu buộc một quả tạ 10 cân, một đầu cho « con khi » (con khi thật hay con khi giả, hay không phải con khi cũng vậy) b. vào khi và quả tạ đều cân nhau. Khi tức thì leo giây, leo ngược lên. Khi leo ngược lên, rồi thì sao? Đ. v. dễ con khi như vậy đó, các nhà khoa-học nước Nam ta, nếu có thì giờ xin giúp cho.

Câu chuyện con khi leo giây tuy chỉ có thể, mà mỗi người nói một phách. Ta hãy ngồi yên nghe thiên-hạ giải: Người thì rằng: khi khi leo lên thì quả tạ cũng theo dây mà lên ngang với khi, rồi sau hết khi và quả tạ gặp nhau ở đồng-độc. Như vậy khi phải ra sức gấp đôi, nghĩa là đáng lẽ cái giây buộc yên thì khi chỉ động sức 10 cân là được, nhưng đây lại kéo cả quả tạ lên nữa thành sức phải gấp đôi 20 cân.

Có người nói: khi leo lên đều hay không đều mỗi lúc một khác. Vì thế cho nên khi leo lên được một bước thì quả tạ cũng lên, lại thật xuống một ít rồi đứng yên vào quãng nữa, ngang với khi.

Có người bác rằng quả tạ và khi đều ngang nhau mà lên từng nấc một, chứ chẳng bao giờ tụt xuống.

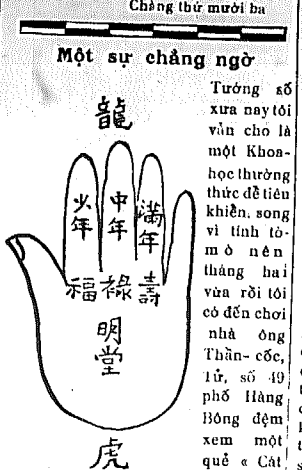
Cái vấn đề ta tưởng là so sánh ấy loay hoay mãi chưa có ai trả lời thời lại một câu hỏi khác so sánh hơn nữa thấy ra đời:

« Bỏ khi đi mà cho một bộ máy bám giây leo lên thì sao? »

Ông W. F. Rutge thấy vấn đề khi giả leo giây cũng hay hay nên chịu khó thuê làm một con, chạy bằng máy đồng hồ, cân nặng được 240 gam. Ông cho máy vào một đầu giây, còn đầu kia buộc một quả cân nhỏ cho cân với máy (đứng đối nhau): chịu khó nghĩ ra cách lấy một sợi chỉ hãm máy lại đợi khi sửa soạn xong rồi, chỉ việc đốt sợi chỉ cháy là máy leo lên giây ngay. Ông nghiệm rằng: sau cái tiếng « a-tê háp » khi leo lên mỗi phút được 8 tấc, mà quả tạ... vẫn đứng yên không nhúc nhích.

Dịp may cho những người còn quốc trái

Ài còn quốc trái Đông-Pháp năm 1922 là thứ phiếu 50p oo nên nay, ngay lập tức đến nhà Chân-Hưng số 62 Phố Hàng Bạc Hanoi thời được giá cao cũng gần như chúng số, vì những quốc-trái bằng quan tiền (tây thì bán được giá rất cao, cũng có thể được lãi hơn lúc nộp tiền.



Một sự chẳng ngờ

Tướng số xưa nay tới vẫn cho là một Khoa-học thường thức để tiên khiên, song vì tinh t. m ở nên tháng hai vừa rồi tôi có đến chơi nhà ông Thần-cốc, 17, số 49 phố Hàng Bông đem xem một quẻ « Cái hung, vận hạn tương-lai dĩ-vãng » Ông nói đều đúng cả, nhưng ông có giận một điều cần thiết rằng phải để « Cái hung » này ở ngoài cửa nhà, thì mới tránh được vận hạn.

Tôi chẳng để ý đến lời đoán vì vợ tôi, đang có thai mà khỏe mạnh; thế, mà đến thành tâm ngày mồng chín con tôi chết đến mười hai vợ tôi chết một. Ich chẳng ngờ.

Tôi rất đau đớn, song rất phục tài ông Thần-cốc. Lữ là một nhà tướng số rất giỏi đời nay. Vậy có vai hàng thành thực giới thiệu ông với bà con ta.

Bùi-ngọc-Khang
320 Route de Hue

Bản về quốc văn

Quốc văn có nên dùng các văn-chương ngoại-quốc nhất là văn Pháp và Trung-hoa làm mẫu chường?

Tôi trả lời, không ngần ngại: nên làm.

Văn minh của loài người có bắt trước mới có tiến. Các nhà bác-học đời nay đã nghiên-cứu ra rằng đến nước Hy-lạp, mà xưa nay ta cho là không nhà một nước nào, chính đã chịu ảnh hưởng của các nền văn minh Đông-phương. Một nhà thi-sĩ La-mã có nói: không có cái gì là sáng kiến ra mà không nhờ đến cái khác. Dân-tộc nào cũng vậy, nên văn minh nào cũng vậy, chỉ tiến theo như cái trình độ của dân-tộc ấy, sự kinh-nghiệm của các dân-tộc khác, của các nền văn minh khác, rồi thì, nếu không vượt qua hẳn được các sự thí-nghiệm ấy, thì cũng chỉ làm cho lối đẹp hơn lên, hay là đưa những sự thí-nghiệm ấy về một con đường khác. Bắt trước thực là một sự cần thiết của nhân-loại, dù bản về sự tiến bộ của

chương cũng vậy.

Sự khó-khăn là ở chỗ biết bắt trước. Tôi xin hiến những qui-lắc sau này:

a) Bắt trước cần phải có tâm-kỳ, đặc-biệt. Nói thế nghĩa là không nên bắt trước như hệt, thành ra chỉ là một thứ văn-chương sao-tập, kh. kh. kh. Bắt trước có thể là một sự sáng-kiến. Những nhà văn-học cổ-diễn nước Pháp là những tang-chứng hiển-nhiên cho sự đó. Bắt trước một cách có trí-thức là chỉ ngắm các kiểu mẫu rồi làm khác

đi, bắt trước theo mục-dịch văn-chương là phỏng theo các lối văn, các cách viết văn thích-hợp với sự cần-thiết của một nghề: với năng-lực một dân-tộc, những sự nhu-yếu của một tâm-trạng. Chính nhờ ở sự thích-hợp ấy mà được tâm-kỳ, mà có vẻ sáng-kiến, vì vậy cho nên đã bắt trước, phải bắt trước một cách khôn khéo. Thí dụ: những nhà văn-sĩ cổ-diễn Pháp về thể-ký thứ 17 bắt - trước văn-chương cổ La - Hy, nhưng đều bắt văn-chương cổ theo nền nếp phong-tục của dân-tộc Pháp. Lại cái thí-dụ nữa: Musset bắt trước Shakespeare, nhưng chỉ theo Shakespear về những sự có thể làm vai mất, vui tai thích giả Pháp, nghĩa là có thể chiều được cái tình số thích của bọn tri-thức Pháp mà thôi. Vậy tôi ước-ao rằng các nhà văn-sĩ Annam sau này nên theo ý tưởng của các nhà văn-sĩ nước Pháp, nước Trung-hoa và cả các nước ngoại-quốc nữa, nhưng xin các ông ấy đừng viết chữ Pháp, chữ Tàu mà chỉ viết chữ Annam. Xin các ông ấy khi viết văn-chương ngoại-quốc mà mình theo được (thích-hợp với những sự cần thiết của cái tâm-trạng ấy. Các ông ấy cứ bắt-trước những các ông phải yên trí rằng các ông ấy viết quốc-văn. Đó là cái phương-pháp phổ-thông mà tôi thiết tưởng các ông ấy nên dùng.

b) Bắt trước phải khôn khéo. Tôi muốn nói rằng muốn bắt trước được tâm kỳ thì phải có một nền giáo-dục nền tảng. Vậy nhà văn-sĩ Annam nào muốn văn minh được có vẻ tâm kỳ thì

đi, bắt trước theo mục-dịch văn-chương là phỏng theo các lối văn, các cách viết văn thích-hợp với sự cần-thiết của một nghề: với năng-lực một dân-tộc, những sự nhu-yếu của một tâm-trạng. Chính nhờ ở sự thích-hợp ấy mà được tâm-kỳ, mà có vẻ sáng-kiến, vì vậy cho nên đã bắt trước, phải bắt trước một cách khôn khéo. Thí dụ: những nhà văn-sĩ cổ-diễn Pháp về thể-ký thứ 17 bắt - trước văn-chương cổ La - Hy, nhưng đều bắt văn-chương cổ theo nền nếp phong-tục của dân-tộc Pháp. Lại cái thí-dụ nữa: Musset bắt trước Shakespeare, nhưng chỉ theo Shakespear về những sự có thể làm vai mất, vui tai thích giả Pháp, nghĩa là có thể chiều được cái tình số thích của bọn tri-thức Pháp mà thôi. Vậy tôi ước-ao rằng các nhà văn-sĩ Annam sau này nên theo ý tưởng của các nhà văn-sĩ nước Pháp, nước Trung-hoa và cả các nước ngoại-quốc nữa, nhưng xin các ông ấy đừng viết chữ Pháp, chữ Tàu mà chỉ viết chữ Annam. Xin các ông ấy khi viết văn-chương ngoại-quốc mà mình theo được (thích-hợp với những sự cần thiết của cái tâm-trạng ấy. Các ông ấy cứ bắt-trước những các ông phải yên trí rằng các ông ấy viết quốc-văn. Đó là cái phương-pháp phổ-thông mà tôi thiết tưởng các ông ấy nên dùng.

cứ bắt trước, nhưng trước khi bắt trước phải biết những sự cần-thiết về trí thức Annam, và phải hiểu thấu những nền văn-chương mình muốn theo. Nếu muốn bắt trước văn Pháp thì tất phải có một giáo-dục chắc-chắn về nền Pháp-văn. Muốn bắt trước văn Trung-hoa hay một nền văn-chương ngoại quốc nào cũng vậy. Phải nhớ rằng Honnard và ban đồng chí cũng học môn đồ đã tập công cùng lực học các môn văn chương đời cổ rồi mới phỏng theo đấy mà trước tác ra Pháp văn.

Nói tóm lại, bắt trước phải cho có vẻ tâm kỳ (nghĩa là phải hiểu thấu và khôn khéo) và phải có trí thức nghĩa là phải có một giáo dục nền tảng.

c) Bắt trước những lối gì?

Tôi xin trả lời ngay rằng cái đó là tùy ở tình-chất từng người, tài-cán (từng người). Cứ kể một cách đại-cương thì lối gì cũng hay, nhưng có lối hợp phong thổ tình-tinh, vì thích-hợp với những sự cần thiết của trí thức quốc gia. Những lối ấy là những lối gì? Cái đó tôi xin kiểm ra. Nhưng tại đây xin kiểm ra một điều là bắt trước Pháp văn phải khôn khéo lắm mới được. Là vì Pháp-văn là một vật độc nhất vô song ở đời, là một địa-sân có mỹ-vị, và tôi có thể nói, một cái hoa giống trong vườn che kính không thể hợp khi-hậu thủy-thổ một nước khác được.

(Còn nữa)

NG-MẠNH-TƯỜNG
Văn-khoa tiến-sĩ

đi, bắt trước theo mục-dịch văn-chương là phỏng theo các lối văn, các cách viết văn thích-hợp với sự cần-thiết của một nghề: với năng-lực một dân-tộc, những sự nhu-yếu của một tâm-trạng. Chính nhờ ở sự thích-hợp ấy mà được tâm-kỳ, mà có vẻ sáng-kiến, vì vậy cho nên đã bắt trước, phải bắt trước một cách khôn khéo. Thí dụ: những nhà văn-sĩ cổ-diễn Pháp về thể-ký thứ 17 bắt - trước văn-chương cổ La - Hy, nhưng đều bắt văn-chương cổ theo nền nếp phong-tục của dân-tộc Pháp. Lại cái thí-dụ nữa: Musset bắt trước Shakespeare, nhưng chỉ theo Shakespear về những sự có thể làm vai mất, vui tai thích giả Pháp, nghĩa là có thể chiều được cái tình số thích của bọn tri-thức Pháp mà thôi. Vậy tôi ước-ao rằng các nhà văn-sĩ Annam sau này nên theo ý tưởng của các nhà văn-sĩ nước Pháp, nước Trung-hoa và cả các nước ngoại-quốc nữa, nhưng xin các ông ấy đừng viết chữ Pháp, chữ Tàu mà chỉ viết chữ Annam. Xin các ông ấy khi viết văn-chương ngoại-quốc mà mình theo được (thích-hợp với những sự cần thiết của cái tâm-trạng ấy. Các ông ấy cứ bắt-trước những các ông phải yên trí rằng các ông ấy viết quốc-văn. Đó là cái phương-pháp phổ-thông mà tôi thiết tưởng các ông ấy nên dùng.

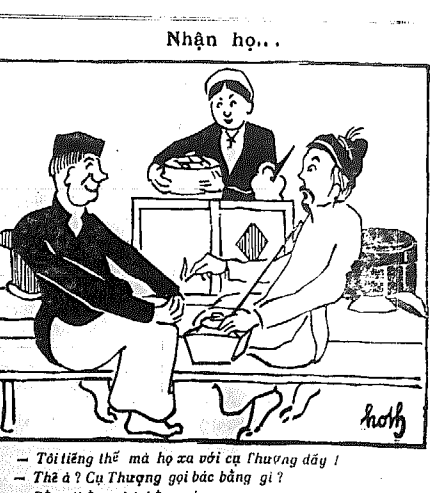
Trưởng mỹ-thuật không phải chỉ giấy riêng về nghệ thuật. Trong nhà trường lại có một lớp kiến trúc. Những nhà kiến trúc cũng theo một phương châm với những nhà họa-sĩ, đi tìm lời những vật liệu ở những nơi đến chùa cổ, còn đi tìm những nền kiến trúc xưa: đình làng Bàng bay chùa Bái-tháp, các ông ấy đã đi để vẽ chân lại. Một mai người mình biết là thế này chúng ta cũng không phải đi hội những ngôi nhà có mỹ quan, mà kiến trúc lại theo một lối riêng.

Cụ Tardieu lập ra trường Mỹ thuật, lại không quên những kỹ nghệ nhỏ ở nước ta có cần học đến mỹ thuật. Cái ý của cụ là đào tạo nên những nhà mỹ thuật hiểu cho đến nơi đến chốn, những nhà ấy lại sẽ đem cái thuật của mình giảng cho những người « thợ » khéo biết lý cái đẹp mà áp dụng vào kỹ nghệ trong gia đình, như ở địa Nhật vậy.

Cái trình độ của nền mỹ thuật nước nhà, nhờ cụ Tardieu và học trò cụ làm cho ta có thể mong một cuộc tương lai rực rỡ.



Kỹ phòng địch thủ... Nhận họ...



Tôi tưởng thế mà họ xa với cụ Thượng đấy! - Thế à? Cụ Thượng gọi bác bằng gì? - Bằng thẳng chứ bằng gì...

Mới có kiểu vàng Ngọc lệ

là đồ bài chỉ cực kỳ trang trọng tôn nghiêm để ngài nào có các cụ về cõi thơ rước cụ ra đồng thật là long trọng.

Có xe ô-tô kiểu xe tang hai bên, có ghế con, chỗ ngồi để các ngài đứng đi xa và bốc mộ có đủ các hạng xe ngựa: độc mã, nhị mã tứ mã lục mã và những xe trắng để những người có phong.

Xin hỏi Louis Chơ số 22 hàng Cũ tức Takon Hanoi là thợ xe mới trước nhất nước An-nam và chính chủ trông nom lấy các công việc rất mau chóng, không có những người cầm số đi đến nhà đăm nơi kéo dề danh lừa khách và làm như các công việc.

Telephone: 871

Nước hoa hiệu con Voi

Nguyễn Chất

| | | | | | |
|----------------------|-------|------------|-----------|--------|--------|
| Jasmin Fleur d'Amour | Rose | Violette | quel-ques | leurs | Menthe |
| 1 lq 3 grammes | Op2o | 1 lq 1p8o | 1o tá | 17poo | |
| 1 lq 6 grammes | o. 3o | 1 tá 2. 7o | 1o tá | 26. oo | |
| 1 lq 2o grammes | o. 7o | 1 tá 6. 3o | 1o tá | 61. oo | |

Phân-Lợi 79 Paul Doumer à Malphong

Hỡi các anh em học sinh!

Nếu các anh em muốn:

- 1 - Học thành tài.
- 2 - Thi đỗ - không đỗ không phải trả học phí.
- 3 - Học không mất tiền. Lĩnh học bằng hay được trả bởi học phí.
- 4 - Một trường có quy củ: kỷ luật, có nhiều giáo sư chuyên môn, tốt nghiệp ở các trường Cao-đẳng Sư-phạm, thì nên đến học.

Trường HÙNG-VƯƠNG

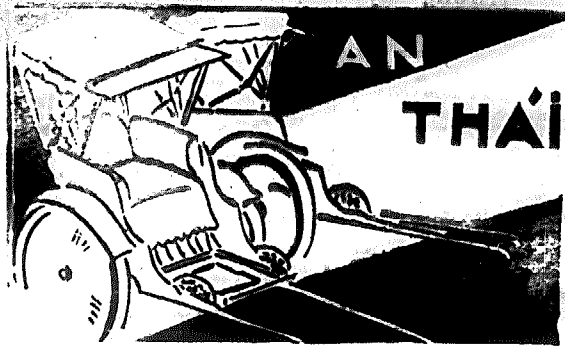
ở 240 - Rue de Coton et 7 Duallier - HANOI

là một trường mới mở, có đủ các lớp cho Nam-Nữ học sinh, có sân rộng nhiều cây cối mát mẻ.

Vậy hỡi các anh em học sinh hãy đến học thử - không phải trả tiền hoặc bỏ buộc điều gì - chỉ trong tuần lễ sẽ thấy tiến bộ lạ lùng.

NHÀ IN ĐÔNG-TÂY

193, phố hàng Bông Hanoi, do ông ĐƯƠNG-TỰ-QUÁN chủ trương, mở đã 4 năm nay, được quốc dân hết lòng tin nhiệm vì in nhanh, cẩn thận, giá lại rẻ



Hiệu động xe tay rất chắc chắn 32 phố Cầu Gỗ — Hanoi

MỘT VIỆC RẤT LỢI CHO HỌC SINH

Các anh em học sinh muốn:

- 1) Có các bài học in sẵn không phải mua sách.
 - 2) Có livres et carte d'élève, vào thư viện xem sách và mượn sách đều không mất tiền.
 - 3) Được trừ học phí hay lãnh học bổng.
- ĐC: một trường có kỷ luật, có cơ-nhân, tư-tài, và ở các trường cao-đang sư phạm ra, thì nên đến **ĐỒNG KHÁNH HỌC ĐƯỜNG** N° 39 rue des TEINTURIERS Hanoi mà học sẽ được vừa ý.

Hỏi các phụ huynh học-sinh: Muốn cho con em thành tài và có nhân cách thì nên sớm gửi trường.

NÊN HÚT THUỐC THOM ANG LÊ



ROSETTE Cigarettes

0,13

NHÀ THÍ NGHIỆM BỆNH LẬU GIANG

Đã phát-mình những thứ thuốc chữa về bệnh này hiệu thuốc **LÊ HUY PHÁCH** làm thuốc đã lâu năm đặt phòng riêng để thí-nghiệm bệnh Lậu và Giang Mai.

Hồi năm 1931 đã phát-mình những thứ thuốc này để chữa về bệnh này Lậu nói phát (état aigu) bắt từ mủ, mủ bắt đầu chỉ đáng từ 4 đến 6 v là khỏi hẳn, mỗi ve giá là 0 p 50.

Lậu lâu năm (état chronique) thường sinh nước tiểu vàng đỏ, hay đục cũng là vẩn-vẩn, lúc đi tiểu thấy nóng, từ chỉ mỗi yếu đuối, và còn sinh nhiều mưng khò chịu khạc nữa. Như thế chỉ dùng 2 ve là triệt-trùng, giá mỗi ve 0 p 60 và 1 hộp to Đ. Ngụ Tang-Trư-Lâm 2 p 00 (hộp nhỏ 1 p 00) là khi hết thì thuốc này ai dùng không khỏi sẽ trả lại tiền. Còn bệnh Giang-mai thì bất cứ nặng đến đâu, uống thuốc của bản hiệu cũng chóng khỏi hơn là bện' lậu, ai ai đều biết.

AI muốn hỏi điều gì xin định cho timbre 0 p 05 để tiền về trả lời ở v thuốc gửi thư về sẽ gửi theo cách tình-biết giao-quan (C. R.)

Thư và monnaie xin gửi cho

M. LÊ HUY PHÁCH 12 route-loh từ Hanoi Tonkin

Hanoi le 26 Septembre 1932.
Monsieur Quang-Giục-Son
Chu-Nhân Hiếu Báo Chế
Quảng-Bức-Binh

31, Hàng Bò, HANOI

Thằng cháu tôi lên 10 tuổi độ ngày nọ bị cảm nằm ngoài ngay trước cửa hiệu Báo chế ông mà ông động lòng thương, làm phúc cho cháu uống thuốc được vô sự, sau tôi cứ xin ông vài thang thuốc để chờ lực cho cháu thì nay cháu đã đi học chăm chỉ lắm và ngon lắm.

Hồi cứ định bóm nào chủ nhật cháu được nghỉ mà tôi được giờ, giặt chậu lên còm ơn ông.
Lòng tôi định thế nên tam viết thư lên xin phép ông.

Kính thư, THI-MÔNG
Hoàng-Mai (Hà-Dông)

NÊN DÙNG
Sà phòng thơm rửa mặt hiệu
MONDIA
Vừa thơm, vừa rẻ, Có bán khắp mọi nơi.

Thế nào là « Phòng tích »

Bệnh phòng tích dân ông đũa bà sức lực kém thường hay bị, tự 25 đến 60 mươi tuổi say bị làm: 1. Vì cơm ngượng say với ham thích dục; 2. Ăn xong đi ngủ hay đi tắm ngay nên thụ bệnh, gọi là phòng tích. Khi làm bệnh thấy đầy hơi, tức cổ, tức ngực, cơn khát muốn uống, ăn thì ợ, thường đau bụng đau lưng, chân tay mỏi mệt. Bị lâu năm, sắc mặt vàng, da bụng gầy. Mới uống 1, 2 liều là 4, 5 liều Phòng-Tích thế được Con Chấm không công phạt, đúng bệnh thì thấy sắc mặt khỏe lại ngay. Mỗi liều chia hai bữa uống giá 0 p 40.

VU ĐÌNH-TÂN
178 bis. Route Lạch-Tray, Hai-phong
An-tử kim-tiên năm 1928

Các nơi Đại-ly
HANOI: M. Hiếu, 22 bis phố Huế; Trần-văn-Hiếu, 99 phố mới; Quảng-tiến-ký, 44 phố hàng Lọng; Nguyễn-ngọc-Linh, 25 phố hàng Bông — HÀ-DÔNG: Hiếu Nam-Thơ, Chợ Bưởi; Báo-Châu Photo phố Bruxelles; Hàng-Phong ở Chợ Tia — NAM-BÌNH: Hiếu Ích-sinh-Đường 19 phố khách; Hưng-Long 9 Nam-Tinh — HÀ-DƯƠNG: Hiếu Chí-Lan 11 Đông-Thị — BẮC-NINH: Vinh-sinh-Hào-Tinh — HAIPHONG: Hiếu Nam-Tân bán sách vở 48 phố Bonnal — VINH: Sinh Huy phố gare — HUẾ: Vinh-Trương 48 Gia Long — SAIGON: Hưng-Vượng 10 d Espagne.

Các thành trong ba kỳ có đại-ly bản,

Imprimerie Lithographique
HỢP THANH
96 Rue des Tasset Hanoi

là nhà in thạch-bản có đủ các khi cụ, máy móc, chuyên môn in các bư giấy hiệu ngũ sắc:
« Hiện pháo — hiệu chò — hiệu — rượu — hiệu hương — lịch v. v... »

Các ngài cần các kiểu đẹp, trong nhà có người vẽ chuyên môn, rút am hiểu vẽ lối khắc trường đường thương-mại.

Các thợ làm máy rất khéo-léo, đã đượ luyện lâu năm trong các nhà in tây nam.

Các ngài cần in các thứ giấy hiệu ngũ sắc, từ nhiều ít, xin mời lại bản số thường trong, sẽ được giá rất hạ
Ở xa viết thư hỏi giá, xin giá rồi ngay.

Hợp thành
63 Rue des Tasset Hanoi

Xin mạch giá

.Shu nữ.

Học văn
— Người ta thường bảo rằng chỉ em khôn; mấy người học được đến nơi đến chốn, xong ta nhìn ra ngoài xã hội mới biết rằng chỉ em ngày đêm vẫn học...

Lúc còn 14, 15 tuổi cấp sách ra trường, theo bạn gái học viết, học nói tiếng Tây, học cộng, chia, nhân, trừ, lúc đó bỏ trường về nhà, học nấu nôi canh cho ngon, làm bánh trái cho khéo. Lớn lên học giữ gìn, liễn tiếng nói cho dàng, quần áo lượt là cho có vẻ con nhà khuê-các, học đánh phấn soi gương, học rẽ con đường ngoi lách, học số đời giu mang cá, đây là không kể những lúc chị em nhân rồi, đem tấm lòng yêu dấu rải lên từ giấy trắng gửi cho người mà chị em đã đi vào trong mắt xanh.

Mới đây học văn của chị em ngày một lan rộng ra, mạnh như thác chảy. Chị em về phải lán-thời dùng lên làm hướng đạo chỉ đường dẫn lối cho bọn dân quê, học tập các khoa thể thao, nào đi bộ ra Đò-son, nào cưỡi xe đạp, nào dự định mở hồ bơi, luyện quần vợt, vận máy ô-tô... rầm lên một dạo, rồi thấy im học lặng tiếng. Ý hân chị em lại quay về học nấu nôi canh cho ngon, làm bánh trái cho khéo... hay ngồi bàn xoang kẻ xâu chị em, đánh ván tổ tôm cho qua ngày đoạn tháng.

Trong đám phụ-nữ lán-thời, thân hoặc cũng có một vài người biết học là để đem cái lý phải suy xét, áp dụng vào các việc đời, làm cho đời sống sướng hơn lên... nhưng mấy người ấy khó mà tìm được người hiểu mình, biết mình. Vì bọn dân ông học-bèo kia lấy vợ thường là chỉ muốn lấy một người... đầu bẹp gối.

Ông Bang-hửu-Đạo mới ở Singapore ra Bắc-Hà ta lần thứ nhất, có tài xem được những việc quá-khứ vì-lai 10 điều đúng cả 1, tương pháp như thần. Bà con ta ai có sự gì nghĩ ngại đến bản mệnh, hoặc vì quên lợi, v. v. xin mời lại xem ngay, không dám khoe hay, nói làm. Mong làm thay!

M. Bang-hửu-Đạo
Hiệu Hồng-Xương
số nhà 63 phố hàng Bướm
(ở trên gác)

Hiệu Đức-Lợi
26, 61 Rue des Tasset Hanoi
Téléphone: 571

Đã đồng đẹp và kỹ nhất Bắc-kỳ, có đủ các kiểu mỹ thuật, giá bán phải chăng
Chỗ-nhân PHÙNG-VĂN-MẬU
cố chủ-điểm
105, Rue d'Espagne — SAIGON
78 80 P. Daumesnil — HAIPHONG

Sắm đồ nữ-trang
NÊN ĐẾN
HIỆU VÂN-TƯƠNG
Chính hiệu Bà Lệ
số 293 k. Phố Chợ sắt Hải-phong
Có bán theo cách tình hóa giao ngân.

Những hạt đậu đơn

Trong bài xã thuyết báo Tiền-Long số 27 « sự quon hệ của thiết lập có các: những chốn dở hơi « phiên tình lúc xưa... » Trước khi đặt vào « mực hạt đậu đơn », Nhật-Giao-Cao tự hỏi: « hay là tiếng Trung-kỳ dụng chữ « phiên » vào chữ « đơn » thì dụ: phiên-thịch, phiên-hoa « cũng như có thể nói: phiên-muôn, giải-phiên... v.v. » Thời thì cứ tạm cho là một hạt đậu đơn, nếu lại là hạt đậu đừ thì ông T. H. sẽ chỉ chính sau cũng là giúp ích cho quốc âm... chữ s.o.l

Công ở số Tiền-Long ấy, ông Thi-Bình viết bài « phải tin nhon quá »
«... Có dùng bổ thì-cửa mà thì-thần không... » nghĩa là: cứ bổ thì-cửa mà không theo thì-tháo hay theo thì-tháo mà cứ thì-cửa đều không thì được cả, nói tóm lại thì-tháo là chữ trị người nghĩa với thì-cửa cũng như giải-trai với ngân, thấp trái với cao, mới trái với cũ.

Một câu trích trong bài « chồn đít lật cạp » Tiền-long số 27: « ma phải che, ban không học biết chỉ có người học u, bẻ, cõ... » mà không phải « đở » là học treo là « u » mới kho (típ) cho « b». Văn mới kho hiểu cho che.

Mỹ-son trong « một đoạn trường » Tiểu thuyết luận san số 7) nói: « hai vợ chồng già ngư ông thụ di có hồn... »

Trang Thực-Nghiệp số 321, Ông Tiên-Viên tặng cô Ngọc-lan mấy lời tặng như sau này:

Trông đời mắt sáng trí thâm trầm, hiểu vào người, đất như một trời bái mù, lần đũa chầu là người học gia.

Ánh sáng mặt trời chiếu làm lửa con người phóng viên của trông thấy gì mà nhận được một tâm-trăm của người; ném tung ra, để cho ai cảnh đáng nề thơ? Khó hiểu quá.

Ông Tiên lại chép thuật được câu này

« Xã-kia có một thư tham... »
« Là ông tham biến dục cao tới với... »
Chung tôi lúc ăn bát trẻ đã thấy « sứt » dưới răng rồi. Ban g. « Phụ-nữ thời đàm » lại chịu khỏi nhạt bỏ, vậy cảm ơn nhé và xin cái chịch chữ ý chỉ là chữ « sang » mà học thì sếp chữ « cao hồng » sếp thành chữ « cao » đ. thôi.

Một công đôi việc, nhau tựa Nhật-Giao-zao lại nhặt giúp bạn đồng nghiệp một hạt đậu đơn trong bài thơ hoa lai:

« Em nay chỉ thích tham lam... »
« Làm dân yên nước, làm « con » yêu nh. »
« Miệng-tươi nên nói lại lại cho đúng văn; »
« Lưu dân yêu nước, « con lam » yêu nh a

Chịch trong chuyện Phụ-nữ « phải « mới « ông » của Hồng-thủy số 33.

Lưu uy vào không bị gợi sáng, chuông « đong ru treo trên tường đong-đục đêm. »
Đã đồng đặc điểm thì đúng 6 giờ dứt đi rồi còn vào không gì nữa.

Trên con đường đời phỏng lì, một cặp « sứt » trong « đương chấp cảnh đi búi búi một nem làm nhon tuyến để thì có chịch « đung nh. »

Đó ai về rồi học tranh đời uyên ương chấp cảnh đi lướt một trên con đường đời. Cứ như nem lì « búi tuyến thì búi búi « ông Hồng-thủy muốn nói nem xa đến lộn lạo như tuyến l y là cảm lộn nhon tuyến ném tung ra, để cho ai cảnh đáng nề thơ? Khó hiểu quá.

của cô Ngọc-lan (chức ông đồng lật lật tế kỳ: Đĩa-điểm của chính trị không phải ở trên trời mà ở dưới đất.
Ông nói chỉ phải, nếu ở trên trời thì đã không gọi là « đĩa-điểm » mà có lẽ phải kêu là « Thiên đ. »

Dưới ảnh có Seiji Yoshizawa đang trong Ngọ báo số 1636 có đề hàng chữ: « một phụ táng người Nhật định bay qua Đại-lục đường từ Tokio đến San-Francisco (Mỹ) »
Xin hỏi ngày là bay qua Thái-bình dương.

Cải chính
Phong hóa số 10, trong bài phong dao « được mùa tham » có hạt đậu nhọn lộn vào câu:
« Xã-kia có một thư tham... »
« Là ông tham biến dục cao tới với... »
Chung tôi lúc ăn bát trẻ đã thấy « sứt » dưới răng rồi. Ban g. « Phụ-nữ thời đàm » lại chịu khỏi nhạt bỏ, vậy cảm ơn nhé và xin cái chịch chữ ý chỉ là chữ « sang » mà học thì sếp chữ « cao hồng » sếp thành chữ « cao » đ. thôi.

Một công đôi việc, nhau tựa Nhật-Giao-zao lại nhặt giúp bạn đồng nghiệp một hạt đậu đơn trong bài thơ hoa lai:

« Em nay chỉ thích tham lam... »
« Làm dân yên nước, làm « con » yêu nh. »
« Miệng-tươi nên nói lại lại cho đúng văn; »
« Lưu dân yêu nước, « con lam » yêu nh a

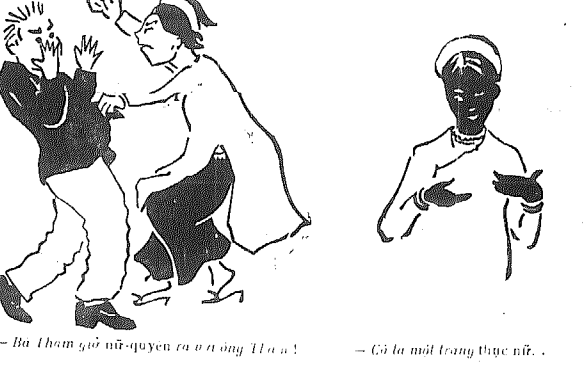
Chịch trong chuyện Phụ-nữ « phải « mới « ông » của Hồng-thủy số 33.

Lưu uy vào không bị gợi sáng, chuông « đong ru treo trên tường đong-đục đêm. »
Đã đồng đặc điểm thì đúng 6 giờ dứt đi rồi còn vào không gì nữa.

Trên con đường đời phỏng lì, một cặp « sứt » trong « đương chấp cảnh đi búi búi một nem làm nhon tuyến để thì có chịch « đung nh. »

Đó ai về rồi học tranh đời uyên ương chấp cảnh đi lướt một trên con đường đời. Cứ như nem lì « búi tuyến thì búi búi « ông Hồng-thủy muốn nói nem xa đến lộn lạo như tuyến l y là cảm lộn nhon tuyến ném tung ra, để cho ai cảnh đáng nề thơ? Khó hiểu quá.

Những chữ nho không nên dùng



KỶ MỘT CHỮ
LÀ CÓ BẢO NEM

Người ở Thành-phố Hanoi muốn mua báo giải hạn xin đến các hiệu sách lớn: Nam-ký, Thụy-ký, Quốc-hoa, Đông-láy, Nhật-Nam, Tân-dân, Thủ-lâm, Nam-long

Ký một chữ, trả tiền, lấy liền-lai
LÀ CÓ BẢO ĐUA ĐIÊN TẬN NHÀ

Nên mua năm; Vì có nhiều số « Đặc biệt » 12 trang bán giá cao, mà đối với người mua năm không tính thêm.

AI không muốn mua năm mà muốn có báo đưa lên nhà cũng xin lại mấy hiệu sách kể trên, ký một chữ, sẽ có báo đưa lại nhà.

Lấy số nào trả tiền số ấy.

Ngân phiếu, bài vẽ, thơ từ xin gửi:
M. NGUYỄN TƯỜNG-TAM

Các anh em học sinh muốn:

- 1) Có các bài học in sẵn không phải mua sách.
- 2) Có livret và carte d'élève, vào thư viện xem sách và mượn sách đều không mất tiền.
- 3) Được trừ học phí hay lãnh học bổng.
- 4) Có một trường có kỷ luật, có cử nhân, tư-tài, và ở các trường cao-dang sự phạm ra, thì nên đến ĐỒNG KHÁNH HỌC ĐƯỜNG N° 39 rue des TEINTURIERS Hanoi mà học sẽ được vừa ý.

Hỡi các phu huynh học-sinh:
Muốn cho con em thành tài và có nhân cách thì nên sớm gửi trường.

NÊN HÚT THUỐC THOM



ANG LÊ
hiệu
ROSETTE
\$ 0,13
COMPAGNIE COLONIE TABACS

NHÀ THÍ NGHIỆM BỆNH LẬU GIANG

Đã phát-mình những thứ thuốc chữa về bệnh lỵ
Hiệu thuốc LÊ HUY PHÁCH làm thuốc đã lâu năm đặt phòng riêng để
thí-nghiệm bệnh Lậu và Giang Mai.
Hồi năm 1931 đã phát-mình những thứ thuốc này để chữa về bệnh lỵ
Lậu mới phải (état aigu) bất cứ mủ, mủi buốt (tức chỉ dùng từ 4 đến 6 v
là khỏi hẳn, mỗi vỉ giá là 0 p 50.
Lậu lâu năm (état chronique) thường sinh nước tiểu vàng đỏ, hay đục cũng
là vậy-vấn, lúc đi tiểu thấy nóng, tức chỉ mỗi một yếu đuối, và còn sinh nhiều
mưng khò chịu khác nữa. Như thế chỉ dùng 2 vỉ là triệt-trùng, giá mỗi vỉ
0 p 60 và 1 hộp to Bồ-Ngũ Gang-Trũ-Lam 2 p 00 (hộp nhỏ 1 p 00) là khỏi hẳn.
Thứ thuốc này ai dùng không khỏi sẽ trả lại tiền. Còn bệnh Giang-mai thì
bất cứ nặng đến đâu, uống thuốc của bản hiệu cũng chóng khỏi hơn là bệnh
lậu, ai ai đều biết.
Ai muốn hỏi điều gì, xin định theo timbre 0 p 05 để tiền về trả lời ở
ua thuốc gửi thư về sẽ gửi theo cách tinh-hóa giao-quân (C. R.)
Thư và mẩu xin gửi cho:
M. LÊ HUY PHÁCH 12 route Anh từ Hanoi Tonkin

Tranh ảnh đăng trong Phong-Hóa đều khắc tại
hiệu Ich-Cát



Bản hiệu mới về rất nhiều hàng mùa rét:
Hàng Tàu: cầm nhung Thượng-hải, gấm, vóc, nhiều đủ các mùi.
Hàng Tây: nhung, satin lam hoa gấm, satin đen nhiều tếp
chơn và thêu, và đủ các mặt hàng khác nữa.
Bản hiệu lại có nhiều các kiểu ô ean (parapluies cannea) để các ngài dùng
rất hợp thời trang.
QUANG-MY
Hiệu con rồng vàng

Thê nào là « Phòng tích »

Bệnh phòng tích dân ông đàn bà sẽ học
sớm thường hay bị, từ 25 đến 50 mươi tuổi
uay bị làm: 1. Vì cơm ăn uống say với ham
liều dục; 2. Ăn xong đi ngủ hay đi tắm
ngay nên thủ bệnh, gọi là phòng tích. Khi
là n bệnh thấy đầy hơi, tức cổ, tức ngực,
cơm không muốn ăn, ăn thì ợ, thường
đau bụng đau lưng, chửa tay mỗi mặt. Bị
lâu năm, sắc mặt vàng, da bụng gầy. Mỗi
đáng 1, 2 liều lần 4, 5 liều Phòng-Tích thừa
được Con Chấm không công phát, dùng
bệnh ít thấy để chữa hoặc khi ngay. Mỗi
liều chia hai bữa uống giá 0 p 40.
VU-ĐÌNH-TÂN
178 bis, Route Lach-Tray, Hai-phong
An-từ khi-miền năm 1928

Các nơi Đại-lý
HANOI: M. Hiền, 22 bis phố Huế; Trần
vào-Huân, 99 phố mới; Quảng-Hiến-ký, 44
phố hàng Long; Nguyễn-ngọc-Linh, 25 phố
hàng Bông — HÀ ĐÔNG: Hiệu Nam-Thụy,
Chợ buổi; Báo-Châu Photo phố Bruxelles;
Hàng-Phong ở Chợ Tia — NAM-ĐÌNH: Hiệu
Ich-sinh-Đường 19 phố khách; Hưng-Long
9 Hàng-Tiêu — HẢI-DƯƠNG: Hiệu Chi-
Lan 11 Đông-Thị — BẮC-NINH: Vinh-sinh
Hàng-Tiêu — HÀIPHONG: Hiệu Nam-Tân
bán sách số 48 phố Bondai — VINH: Sinh
Huy phố gare — HUẾ: Vinh-Tương 49 Gia
Long — SAIGON: Hưng-Vương 10
d Espagne.
Các tỉnh trong ba kỳ có đại-lý bán,

Imprimerie Lithographique
HỢP THANH
96 Rue des Tasses Hanoi
là nhà in thạch-bản có đủ các khí
cụ, máy móc, chuyên in các
bức giữu hiệu ngũ sắc:
« Hiện pháo — hiệu chèo — hiệu
— ruyơ — hiệu hương — lịch v.
... »
Các ngài cần các kiểu đẹp, trong
nhà có người vẽ chuyên môn, rút
màu hẳn về lối khắc trướng đường
thương-mại.
Các thợ làm máy rất khéo-léo, đã
đào luyện lâu năm trong các nhà in
tây nam.
Các ngài cần in các thứ giữu hiệu
ngũ sắc, từ nhiều ít, xin mời lại bản
số trướng lượng, sẽ được giá rất hạ
Ở xa viết thư hỏi giá, xin giá
gửi ngay.

Hợp thành
63 Rue des Tasses Hanoi
Xin sách giúp
Nếu các ngài muốn được một cái
xe nhà đẹp để, sơn tốt, chắc chắn,
thì nên, lại hiệu:
AN-THAI
Ngài sẽ được vừa lòng) và hiệu đó
sẽ trông nom sang sửa hộ ngài luôn
không tính tiền.

Sách bán giúp
Hội Dục Anh 40
— sách có nhiều bài hay,
— Xin giới thiệu cùng đọc-giá
Phổ-thông Văn-xã mới xuất bản cấu
Nửa tinh thể-thai sơn dày 58 trướng có
lưu bằng nửa cuốn Phụ-ữ, bài vở lựa
chọn của ba người viết, cách sắp đặt theo
lối mỹ-thuật, có nhiều tranh vẽ điểm trang
Giả định 0 p 25.
Tiền bán sách này có trích 40 giúp hội
Dục-Anh.
Ai muốn biết nội-dung và giá trị của sách
hãy viết thư đính có 0 p 25 gửi mua. Thư
gửi cho Phổ-thông Văn-xã Đường Hàm-cổ
ở Gia-Bịnh. Có mục lục các sách gửi kèm
theo sách mua)

PHARMACIE
BAO-BINH-AN
dit CHAN-SEUK-YU
HANOI- 35, Rue des Cantonnais
Téléphone 580
Năm ngoái ở số nhà
33 hàng Ngang, say
đưa lại sang trước
cửa cũng phố ấy số
nhà 35 Hanoi.
Trong hiện có Chau
Senk Yu tiên sinh
xem mạch không lấy
tiền.
Tiên sinh hiện ở 43
chùa nhiều cho các
quan Tây Nam, c
nhiều chứng chỉ tốt.
Xin mời cử quý vị
lại xem sự thật, mới
biết là hay.
Bản được phòng lại có các hàng cơ đan
hoàn hảo và các thứ sơn thật tốt.
Thuốc bảo chế tốt, giá lại rẻ xin nhận
bị giữu phạt bà hảo làm.
Báo-Binh An

Một câu trích trong bài « chôn đống đất
cóp » Tiên-long số 27: « mà phải chôn, bôn
không học biết chỉ có người học a, b, c...
mà không phải « đ » « đ » « đ » học (trợ
lỗ « đ » « đ » « đ » (bíp) cho « đ ».
Vào mới khó hiểu cho chơ.
Mở-sơn trong « một đoàn trường » (Tiểu
thuyết tuần sau số 7) nói: hai vợ chồng
gặp nhau ông tuy đã có tuổi...
Trang Thục-Nghiệp số 3524, Ông Tiểu-
Viên tặng cô Ngọc-lan mấy lời tin tặc như
sau này:
Trông đôi mắt sáng và thắm tròn, chiều
vào người, vút như một trời buổi mai, lời
đoan chắc là người học giả.
Ánh sáng mặt trời chiếu lùm lùm con
người phóng viên của trướng (thấy gì mà
nhận được cặp mắt thắm tròn của người)
học giả.
Ông Tiểu lại chép thuật được câu này



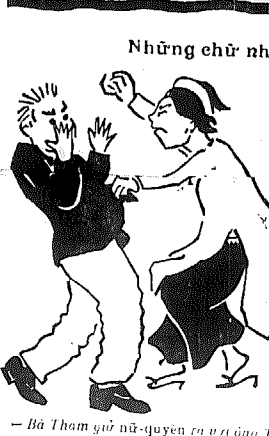
Chú y
Ông Bang-hữ-Đạo mới ở Singapore
ra Bắc-Hà ta lần thứ nhất, có tài xem
được những việc quá-khứ vị-lai 10
điều đúng cả 1, tướng pháp như
thần. Bà con ta ai có sự gì nghi ngại
đến bản mệnh, hoặc vì quên lợi, v. v.
xin mời lại xem ngay, không dám
khoe hay, nói làm. Mong làm thay!
M. Bang-hữ-Đạo
Hiệu Hồng-Xương
số nhà 63 phố hàng Bướm
(ở trên gác)

Hiệu Đức-Lợi
26, 61 Rue des Tasses Hanoi
Téléphone: 571
Đã đồng đẹp và kỹ nhất Bắc-kỳ, có đủ
các kiểu mỹ thuật, giá bán phải chăng
Chữ-áo-áo PHÙNG-VÂN-MẬU
các chi-điểm
105, Rue d'Espagne — SAIGON
78 30 P. Daumer — HAIPHONG

Sắm đồ nữ-trang I
NÊN ĐẾN
HIỆU VĂN-TƯƠNG
Chính hiệu Bà Lục
số 293 k. Phố Chợ sắt Hải-phòng
Có bán theo cách tinh hóa giao ngân.

PHARMACIE
BAO-BINH-AN
dit CHAN-SEUK-YU
HANOI- 35, Rue des Cantonnais
Téléphone 580
Năm ngoái ở số nhà
33 hàng Ngang, say
đưa lại sang trước
cửa cũng phố ấy số
nhà 35 Hanoi.
Trong hiện có Chau
Senk Yu tiên sinh
xem mạch không lấy
tiền.
Tiên sinh hiện ở 43
chùa nhiều cho các
quan Tây Nam, c
nhiều chứng chỉ tốt.
Xin mời cử quý vị
lại xem sự thật, mới
biết là hay.
Bản được phòng lại có các hàng cơ đan
hoàn hảo và các thứ sơn thật tốt.
Thuốc bảo chế tốt, giá lại rẻ xin nhận
bị giữu phạt bà hảo làm.
Báo-Binh An

« Em nghĩ thích tham lam...
« Làm lần yêu nước, làm con yêu
nhà...
« Minh-trạc nên nói lại lại cho đồng
vân...
« Làm dân yêu nước, « con lam » yêu nhà
« công » của Hồng-thủy số 5.
« Lúc ấy vào khoảng 6 giờ sáng, chúng
đang hồ treo trên tường dùng-dục đêm.
Đã đồng đặc điểm thì dùng 6 giờ sáng đi
rồi còn vào khoảng giữa.
Tiên con đường đưa chúng tôi, một cặp
suyên vương « đương sắp sắp đi bước
một niềm lần nhón (tuyệt để thì cái cảnh
đang nên thơ.
Đó là về nỗi bức tranh đời uyển ương
chấp cách đi bước một trên con đường
đưa...
Còn như niềm tin « bản tuyên thì hồng-hiêu
ông Hồng-thủy muốn nói niềm xa đến tận
làn nhón tuyên kỳ là chôn lần nhón tuyên
ném lung ra, để thu cái cảnh đang nên
thơ? Khó hiểu quá.



Những chữ nho không nên dùng
— Bà Tham giữ nữ-quyền ra vào ông 11 u...
— Có là một Trang thực nữ...
KÝ MỘT CHỮ
LÀ CÓ BẢO NEM
Người ở Thành-phố Hanoi muốn mua bảo giải hạn xin đến các
hiệu sách lớn: Nam-kỳ, Thụy-kỳ, Quốc-hoa, Đông-tây,
Nhật-Nam, Tân-dân, Tân-lam, Nam-long
Ký một chữ, trả tiền, lấy liền-lai
LÀ CÓ BẢO ĐUA ĐẾN TẬN NHÀ
Nên mua năm: Vì có nhiều số « Đặc biệt » 12 trang bán giá
cao, mà đối với người mua năm không tính thêm.
Ai không muốn mua năm mà muốn có bảo đưa tận nhà cũng xin
lại mấy hiệu sách kể trên, ký một chữ, sẽ có bảo đưa lại nhà.
Lấy số nào trả tiền số ấy.
Ngân phiếu, bài vở, thư từ, xin gửi:
M. NGUYỄN TƯỜNG-TAM
26, Bd. Henri d'Orléans, HANOI

Phúc Lợi
7.9.11 ROUTE DE HUE HANOI

chuyện Phong-Hoa

CÁI BÁNH NGỌT

TRẦN-TIÊU

Ban bè Văn-Lâm đều công nhận rằng suốt trong ba bốn tháng gần đây, ngày nào cũng cứ vào kh. 8 giờ năm giờ chiều là không bắt gặp Văn-Lâm ở nhà. Sẵn ra một vài lần thì sự đó chỉ là một sự ngẫu nhiên. Hôm nào đến chơi vào giờ ấy cũng thấy Văn-Lâm vắng nhà, thì tất cho là một thói quen: năm giờ chiều, Văn-Lâm phải đi chơi m. t. cái đó đã thành lệ. Đã thành lệ nên trời đông mưa giã cũng phải khoác áo toi ra đi.

mà hỏi bạn rằng: anh có yêu ai không?
 - Trước khi sang Pháp, tôi có yêu một người, nhưng hiện giờ thì tôi không yêu ai.
 - Chắc không?
 - Lại không chắc!
 - Thế có bán bánh ngọt?
 - Anh này mời tò mò chứ... Sao anh biết tôi yêu?
 - Không yêu mà tại nhìn chàng chọc người ta như thế
 - Tôi bảo tôi không yêu là tôi;

Com xong bà ăn với hai cô ra bách bộ ngoài bãi cát, rồi tôi cùng đi, chuyện trò vui vẻ. Bà ăn hỏi thăm đến sự học hành và đường gia-thất của tôi có về áo-cần lắm.

Như thế trong hai tháng, tôi như sống trong cánh mộng. Mà mộng thực! Lúc tỉnh mộng, tôi thấy tôi khổ. Lúc bấy giờ tôi mới thực hiểu rằng tôi yêu cô Tuyết.

Tôi ở Đờ-son về trường thấy việc học-hành tẻ ngắt, Tôi viết giấy trình cha mẹ tôi nhờ lời muốn xin hỏi cô Tuyết cho tôi làm vợ. Tuần lễ sau tôi nhận được thư trả lời của mẹ tôi nói việc hôn-con quan-án rất không nên, vì cô Tuyết là một người không được đứng-dầu. Trong thư mẹ tôi lại thuật cho tôi mấy câu truyện không hay về cái đời kỳ vãng của cô Tuyết.

Ái-tình lạ lắm, anh a! lúc tôi đã biết rằng đời của người tôi yêu có vết thì tôi lại càng yêu. Yêu vợ, yêu vẫn rồi sinh lòng ghen ghét, ghen ghét hẻo. Có lẽ tôi ghét lấy cô nhân loại. Mà tôi vẫn hiểu rằng thế nào tôi cũng không lấy được cô Tuyết, dù cha mẹ tôi cho phép tôi lấy tôi cũng từ chối. Song tuy thế mà tôi vẫn yêu, mà tôi càng yêu...

Đôi với tôi cuộc đời tẻ ngắt. việc học chán nản, tôi liền xin phép cha mẹ tôi bỏ trường pháp - chính để sang Tây tông học. Cha mẹ tôi thấy tôi cả quyết muốn sang Pháp để thi đầu Cử-nhân, cũng vui mừng cho tôi đi.

Ba năm sau, nghĩa là năm ngoài, tôi đem bằng cử-nhân luật về nước thật... Tôi hầu đã quên hẳn cô Tuyết... mà giờ một hôm trong phòng nghe câu truyện về gia thế hiện thời nhà cô, thì có nhớ không bao giờ tôi nhắc đến cái tên Tuyết nữa. Kể cũng đáng thương chỉ trong vòng có ba năm mà quan-án đã ăn đã mất cả, cô em đã đi lấy chồng. Còn cô chị thì nay không biết ở đâu. Hình như về ở Hương-yên là quê hương quan-án, và lấy chồng đầu người trong làng thì phải.

Bỗng một hôm tôi vào ăn bánh ngọt ở một hiệu...

Nguyễn-quân nghe đến đây liền kêu to lên rằng:

- À, ra người bán hàng chính là cô Tuyết.

- Không phải! Người này già hơn...

Nhưng cặp mắt sáng quắc, cái mồm cười, cái giọng khàn khàn thì y như lời... Cô bán hàng như nhắc trí nhớ tôi ớn lại một màu đời, kỳ vãng và cái hình ảnh cô Tuyết lại như in rõ ràng vào màng óc tôi... Tôi lại thấy tôi yêu cô Tuyết. quá lạ! thế thì tôi không hiểu ái-tình nó ra sao nữa! Trong mấy năm giờ ở bên Pháp cho đến khi về nước được một năm không những tôi không yêu, mà tôi lại cố quên hẳn cái con người không đáng bạn đến tâm ái-tình đơn-mơn của tôi. Mà tôi quên được thật. Công việc hàng ngày lại giúp cái bản-tình lãnh-dạm của con người, khiến tôi không còn nhớ, còn tưởng ra rằng ở đời có cô Tuyết nữa...

Nhưng cái ngày, cái phút mà tôi gặp cô bán hàng ngọt thì bỗng như bị cặp mắt có ta thôi miên. Cặp mắt cứ lờ đờ nhìn thẳng vào mặt tôi, tôi nghe như n. kể lại cho tôi nghe những câu truyện bờ hồ năm nào. Tôi ngồi phịch xuống ghế. Thì ra cái cảnh lạ thú trong một góc quán đời kỳ vãng của tôi mà tôi tưởng đã biến hẳn trong trí nhớ, nay chỉ một vật còn con cũng đủ như đánh thức những tư tưởng, nhưng việc làm đã hầu quên lãng. Khác nào như cầm cái que để chơi đũa than hồng phủ trắng thì tự nhiên lửa khói bốc lên ngay.

Nguyễn-quân nghe câu truyện giảng giải hơi sôi ruột bảo bạn:

- Anh giảng khoan triết học đấy a? Tôi chỉ hỏi anh câu này: anh có yêu cô hàng bán bánh không?

- Khó lắm! tôi bảo rằng không mà lại. Họ chẳng tôi lại yêu cái người giống cô hàng bánh mà bốn năm trước chỉ vì không thể lấy được, tôi giận, tôi chán, mà sang Pháp thì có. Chỉ vì thế nên hôm nào tôi cũng phải đến hàng bánh nhìn qua cô ta. Hôm nào sẵn năm giờ mà mặc bán việc gì thì trong lòng bán khoản khổ sở lắm. Mà xin thú thực với anh rằng ba bốn tháng nay tôi không nói chuyện với cô hàng lần nào.

- Câu chuyện cũng lạ.

- Là nhất là tâm ái-tình của tôi... Thiết tưởng giá bấy giờ tôi gặp Tuyết thì dù thế nào thì cũng lấy, tôi thấy tôi yêu có quá lắm, để đến cực điểm rồi... Nhưng bây giờ... bây giờ... còn

mong gì gặp con người ấy nữa. Nguyễn-quân nghe câu truyện ngộ-nghĩnh, nửa vì tình tò mò nữa, nửa thương tình bạn, liền đi rõ xem lai-lịch cô Tuyết sau khi cha mẹ chết thì ra sao.

Một hôm, Nguyễn-quân lần về tận làng quan-án. Song những người trong họ đều nói không biết bây giờ cô Tuyết ở đâu, nghe đâu như chết rồi thì phải.

Công việc tra cứu đã gần bỏ dở, thì một buổi chiều ngẫu nhiên Nguyễn-quân đến ăn bánh ở hàng bán bánh ngọt. Ngồi ngắm có hàng, một tia ngờ bỗng nảy ra trong trí... Khi tên bồi đến gần bán Nguyễn-quân sẽ hỏi:

- Nay anh, anh có biết tên cô kia là gì không?

Anh bồi bàn mỉm cười trả lời:

- Thưa ông, chỉ thấy gọi là cô Ba...

- Thế có thấy ai gọi có ý là cô Tuyết bao giờ không?

- Bẩm không.

Lúc trả tiền, vì trong óc Nguyễn-quân đang nổi loạn về câu truyện cô Tuyết, buột mồm hỏi cô hàng một câu vô lý:

- Tôi không biết, cũng không quen, song tôi có người bạn hiện đương tìm kiếm khắp nơi mà vẫn không thấy có ý đâu.

- Thưa ông, có thể biết tên ông bạn ông được không?

- Ông Văn-Lâm.

- Ông Văn-Lâm a? Có phải ông ăn bánh năm giờ ấy không?

- Chính phải.

Hai giọt nước mắt, rơi trên hai má cô hàng Nguyễn-quân kinh ngạc hỏi:

- Vậy ra chính cô là cô Tuyết.

Cô hàng cảm động quá, không trả lời. Thế là Nguyễn-quân ra gọi xe đi thẳng đến nhà bạn.

- Nay anh, tôi tìm thấy cô Tuyết rồi!

- Ở đâu?

- Chính cô là bán hàng bánh ngọt.

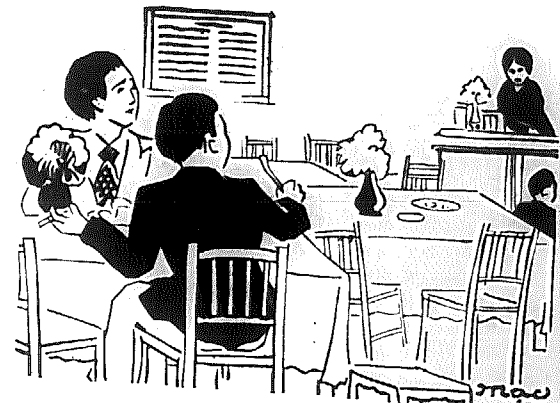
- Thế a? Chắc không? Sao anh biết?

- Chắc lắm, chắc lắm, để sau tôi kể truyện anh nghe -- bây giờ hãy đợi mũi đi với tôi...

Văn-Lâm còn ngần ngừ.

- Nay, nhưng mà tôi cũng đã bỏ dở, ai cũng bảo là có ba Minh.

- Anh lần thần quỉ, có ta biết anh là Văn-Lâm rồi, bao giờ nói rõ tên cho anh hay. Nếu chính thật là có



== Nhưng đi đâu?

Mấy người bạn thân hỏi nhau, rồi họ mò mò xét. Thì hôm nào cũng thấy Văn-Lâm thung thung kéo bộ từ nhà lên phố H. K. vào hiệu bánh ngọt, ăn vài cái bánh, uống chén chè đậu hay chai nước chanh.

A ra từ khi Văn-Lâm ở Pháp về đã nghiện cái bữa bánh ngọt năm giờ. Cái bữa bánh ngọt năm giờ nó đã cùng với bữa cơm sáng, bữa cơm chiều trở nên một sự cần phải có trong cái đời vật chất của Văn-Lâm.

Một hôm Nguyễn Q. an đến chơi Văn-Lâm vào lúc bốn giờ chiều. cô ngồi nói chuyện giã giã, xem Văn-Lâm có quên mà chưa bỏ một bữa bánh ngọt chăng? Nhưng không, dù câu chuyện của bạn có làm cho máu mà tu, cái sự minh của thị giác quen vẫn thẳng. Năm giờ kém hai mươi, Văn-Lâm ngắt câu truyện của bạn bằng một nụ cười hoà nhã:

- Xin anh tha thứ cho, tôi phải đi đây này một lát hoặc giả anh muốn cùng đi chơi với tôi thì càng hay.

- Không có điều gì bí mật chứ? Nguyễn-quân mỉm cười đ. p. lại bạn, rồi chăm chăm nhìn xem bạn có đổi sắc mặt không? Nhưng Văn-Lâm vẫn thản nhiên, ung dung trả lời:

- Đối với anh, tôi lại còn điều gì bí mật nữa!

Trong khi đi đường, Nguyễn-quân muốn dò ý bạn, thốt nhiên hỏi: - anh có nghiện một thứ gì không?

- Không... Trừ ra có thuốc lá là khi buồn muốn hút chơi để thổ khí ra mà nhìn thì có, chứ cũng không thực nghiện.

Lúc đó hai anh em bạn đi vừa tới hiệu bánh ngọt, Văn-Lâm mời bạn:

- Ta vào đây ăn bánh đi.

- Thế sao?

không yêu, và tôi nhắc lại lần nữa rằng tôi không yêu ai...

- Là nhĩ!

- Thì có gì lạ! Anh với tôi vào ăn bánh. Cô hàng có cái cặp mắt và cái giọng nói hay khiến anh em mình lưu ý tới...

Nói đến đây, Văn-Lâm hỏi bạn:

Anh có ngắm cái cặp mắt nó không?... Lại cái dụng khàn khàn. Giống nhĩ...

Giống cái gì? Giống ai? Linh hồn anh như bị hình ảnh người ta thôi miên, mà bảo tôi không tin rằng anh yêu người ta thế nào được.

- Thế nào là bị thôi miên?

- Không bị thôi miên mà cứ nhắc mãi đến cặp mắt và tiếng nói người ta.

- Câu chuyện là lắm, anh a. Để tôi thuật lại anh nghe.

- Có thể chứ.

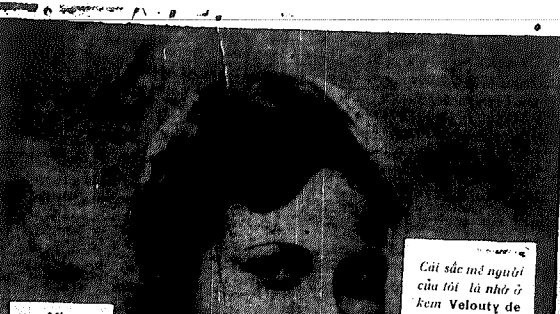
- Thì! anh lại hiểu lầm tôi rồi. Để tôi kể xong câu truyện, rồi tùy anh muốn cho yêu hay không cũng mặc.

Năm ấy, tôi còn đương tông học tại trường Pháp chính. Về độ nghĩ hè tôi ra Đờ-Son nghỉ mát. Bên cạnh buồng tôi thuê, có một bà quan ra làm bề với hai người con gái. Người bé, nhan sắc cũng làm thương thời, nhưng người chị thì đẹp lắm, đẹp lộng lẫy, nhất là cặp mắt sắc và sáng...

- Chính là cô hàng bánh phải không?

- Không phải thì để tôi kể nốt câu truyện đã nào!

Chỗ lang giềng khi gặp nhau chào hỏi một đôi câu, rồi dần-dần, thỉnh thoảng bà có tìm tôi sang đánh tê-tôm. Lúc bấy giờ tôi hỏi thăm mới biết bà là bà an, quan-án đã về hưu, và hai cô con gái chưa có chồng.



Miss BARBARA KENT



- Thưa cô, cô có biết cô Tuyết bây giờ ở đâu không?

Cô hàng ra bộ ngạc nhiên nhìn chông chọc vào Nguyễn-quân mà hỏi:

- Thưa ông, sao ông biết có Tuyết?

Tuyết [- mà cái đó chắc chắn lắm thì ý anh ra sao?

- Nếu được thế, thì quãng đời cũ xò bỏ cả, cô Tuyết đối với tôi từ trước đến sau, vẫn trong sạch như người mà bấy lâu tôi mơ màng trong mộng.

KÝ MỘT CHỮ
 LÀ CÓ BÁO XEM
 Người ở Thành-phố Hanoi muốn mua báo giải hạn xin đến các hiệu sách lớn: Nam-kỳ, Thụy-kỳ, Quốc-hoa, Đông-lý, Nhật-Nam, Tân-dân, Tân-lâm, Nam-long
Ký một chữ, trả tiền, lấy liền-lai
 LÀ CÓ BÁO ĐUA ĐẾN TẬN NHÀ
 Nên mua năm; Vì có nhiều số đặc biệt 12 trang bán giá rẻ mà đối với người mua báo thì là một món quà quý.



— Nhưng đi đâu?

Mấy người bạn thân hỏi nhau, rồi từ mò rờ xét. Thì hôm nào cũng thấy Văn-Lâm thung thũng kéo bộ từ nhà lên phố H. K. vào hiệu bánh ngọt, ăn vài cái bánh, uống chén chè tàu hay chai nước chanh.

À ra thì Văn-Lâm ở Philip về đã nghiệm cái bữa bánh ngọt năm giờ. Cái bữa bánh ngọt năm giờ nó đã cùng với bữa cơm sáng, bữa cơm chiều trở nên một sự cần phải có trong cái đời vật chất của Văn-Lâm.

Một hôm Nguyễn-Q. ăn đến chơi Văn-Lâm vào lúc bốn giờ chiều, có người nói chuyện giằng gai, xem Văn-Lâm có quên mà chịu bỏ một bữa bánh ngọt chăng? Nhưng không, dù câu chuyện của bạn có làm cho mặt Văn-Lâm đỏ, cái sức mạnh của thói quen vẫn thắng. Năm giờ kếm hai mươi, Văn-Lâm ngắt câu chuyện của bạn bằng một nụ cười hoà nhã.

— Xin anh tha thứ cho, tôi phải đi đăng này một lát. Hoặc giả anh muốn cùng đi chơi với tôi thì càng hay.

— Không có điều gì bị mất chứ? Nguyễn-quần mỉm cười đặp lại bạn, rồi chăm chăm nhìn xem bạn có đôi sắc mặt không? Nhưng Văn-Lâm vẫn thản nhiên, ung dung trả lời:

— Đối với anh, tôi lại còn điều gì bị mất nữa!

Trong khi đi đường, Nguyễn-quần muốn dò ý bạn, thốt nhiên hỏi: -- anh có nghiên một thư gì không?

— Không... Trừ ra có thuốc lá là khi buồn muốn hút chơi để thờ khi ra mà nhìn thì có, chứ cũng không thực nghiệm.

Lúc đó hai anh em bạn đi vừa tới hiệu bánh ngọt, Văn-Lâm mời bạn:

— Vào đây ăn bánh đi.

— Thế nào? Anh không nghiệm bánh ngọt à?

— À lại nghiệm bánh ngọt bao giờ! Trong cửa hàng bánh, ở giữa có một cái tủ giải có kính bọc trung quanh. Hai bên bày hai hàng bánh ghê.

Văn-Lâm mời bạn đi sâu vào tận trong ngay liền bên cạnh chỗ bà trả tiền, lúc đó không có ai.

Hai người ngồi ăn bánh cười đùa vui vẻ. Bỗng Nguyễn-quần thấy bạn ngưng bặt câu chuyện đương nói giờ, mắt chăm chăm nhìn vào phía bên trả tiền. Ngừng đầu lên thì gặp cặp mắt của một cô con gái ngồi sau bàn. Người cũng có nhan sắc, nhưng không lấy gì làm đẹp lắm, chỉ được đời con mắt sắc mà rất sáng, nhìn ai như muốn thoi miến người ta.

Nguyễn-quần nghĩ thầm: « Bây giờ ta mới biết vì sao bạn ta cứ đến năm giờ là phải đi. Thì ra anh này... »

Tối hôm ấy Nguyễn-quần lại đến chơi với Văn-Lâm gọi chuyện về ái-tình

không yêu, và tôi nhắc lại lần nữa rằng tôi không yêu ai...
— Là nhĩ!

— Thì có gì là lạ / Anh với tôi vào ăn bánh. Có hàng có cái cặp mắt và cái giọng nói hay hay khiến anh em mình lưu ý tới...

Nói đến đây, Văn-Lâm hỏi bạn: Anh có ngắm cái cặp mắt nó không?... Lại cái động khàn khàn. Giọng nhĩ...

Giống cái gì? Giống ai? Linh hồn anh như bị hình ảnh người ta thối miến, mà bảo tôi không tin rằng anh yêu người ta thế nào được.

— Thế nào là bị thối miến?
— Không bị thối miến mà cứ nhắc mãi đến cặp mắt và tiếng nói người ta.

— Câu chuyện là làm, anh à. Để tôi thuật lại anh nghe.

— Ừ, có thể chứ.

— Thì! Anh lại hiểu lầm tôi rồi, để tôi kể xong câu chuyện, rồi tùy anh muốn cho yêu hay không cũng mặc.

Năm ấy, tôi còn đương tông học tại trường Pháp chính. Về độ nghỉ hè tôi ra Đờ-Son nghỉ mát, Bên cạnh buồng tôi thuê, có một bà quan ra tắm bể với hai người con gái. Người bé, nhan sắc cũng tầm thường thôi, nhưng người chị thì đẹp lắm, đẹp lộng lẫy, nhất là cặp mắt sắc và sáng...

— Chính là cô hàng bánh phải không?

— Không phải thì để tôi kể nốt câu chuyện đã nào!

Chỗ làng giếng khi gặp nhau chào hỏi một đôi câu, Rồi dần-dần, thảnh thơi bà có tìm tôi sang đánh tổ-tôm. Lúc bấy giờ tôi hỏi thăm mới biết bà là bà An, quan an đã về hưu, và hai cô con gái chưa có chồng.

— Thế lúc bấy giờ đã yêu có nào chưa?

— Sao mà anh nóng quá thế... Tôi xin thú thực rằng tôi rất ghét cô bác, nhưng hồi đó tôi ham tổ-tôm lắm, Có lẽ chỉ vì cô Tuyết (tên cô chị là Tuyết). Hôm nào bà An không cho tìm tôi, thì tôi bán khoán khó chịu, chả muốn làm gì, bỏ cả tâm bẻ.

Bà An tính tình nhã nhặn, mà đối với con gái hình như để dài quá. Thường thường hai cô bác ghé ngồi mách bài tôi, cười cười nói nói tự do mà bà cũng không hề ra chiều chướng mắt. Có khi cô Tuyết thấy tôi đánh cây bài nào thấp với kéo hẳn tay tôi lại, bà An trông thấy cũng coi như một sự tự nhiên.

Có chiều bà An giữ tôi ở lại ăn cơm. Hôm ấy, hai cô, mà nhất là cô chị xướng bếp sẵn socola nước rất là cần thận. Thành thử thiếu hai người hộ vệ, tôi chán quá, ngồi ủ dủ, ăn bốc ư oải.

thuyết cho tôi mấy câu truyện không hay về cái đời kỳ vãng của cô Tuyết. Ái-tình lạ lắm, anh à! Lúc tôi đã biết rằng đời của người tôi yêu có vết thì tôi lại càng yêu. Yêu vợ, yêu vẫn rồi sinh lòng ghen ghét, ghen ghét hẳn. Có lẽ tôi ghét lấy cả nhân loại. Mà tôi vẫn hiểu rằng thế nào tôi cũng không lấy được cô Tuyết, dù cha mẹ tôi cho phép tôi lấy tôi cũng từ chối. Song tuy thế mà tôi vẫn yêu, mà tôi càng yêu...

Đối với tôi cuộc đời tẻ ngắt, việc học chán nản, tôi liền xin phép cha mẹ tôi bỏ trường pháp - chính để sang Tây tông học. Cha mẹ tôi thấy tôi cả quyết muốn sang Pháp để thi đậu Cử-nhân, cũng vui mừng cho tôi đi.

Ba năm sau, nghĩa là năm ngoái, tôi đem bằng cử-nhân luật về nước thốt... Tôi hầu đã quên hẳn cô Tuyết... mà giữa một hôm trong phòng khách một người bạn, tôi không được nghe câu truyện về gia thế hiện thời nhà cô, thì có nhẽ không bao giờ tôi nhắc đến cái tên Tuyết nữa. Kể cũng đáng thương chỉ trong vòng có ba năm mà quan an bà An đã mất cả, có em đã đi lấy chồng. Còn cô chị thì nay không biết ở đâu. Hình như về ở Hương-yên là quê hương quan An, và lấy chồng đầu người trong làng thì phải.

Bỗng một hôm tôi vào ăn bánh ngọt ở một hiệu...

Nguyễn-quần nghe đến đây liền kêu to lên rằng:

— À, ra người bán hàng chính là cô Tuyết!

— Không phải! Người này già hơn

Nhưng cái ngày, cái phút mà tôi gặp cô bán bánh ngọt thì bỗng như bị cặp mắt cô ta thối miến, Cặp mắt cứ từ từ nhìn thẳng vào mặt tôi, Tôi nghe như nó kể lại cho tôi nghe những câu truyện buồn bề năm nào. Tôi ngồi phịch xuống ghế. Thì ra cái cách lạc thú trong một quãng đời kỳ vãng của tôi mà tôi tưởng đã biến hẳn trong trí nhớ, ai ngờ nó vẫn nằm yên một chỗ, nay chỉ một vật còn con cũng đủ như đánh thức những tư tưởng, nhưng việc làm đã hầu quên bằng. Khác nào như cầm cái que để chơi đăm than hồng phủ bụi tro thì tự nhiên lửa khói bốc lên ngay.

Nguyễn-quần nghe câu truyện giằng gai hơi sôi ruột báo bạn:

— Anh giảng khoa triết học đấy à? Tôi chỉ hỏi anh câu này: anh có yêu cô hàng bán bánh không?

— Khờ lắm! Tôi báo rằng không mà lại. Họa chăng tôi lại yêu cái người giống cô hàng bánh mà bốn năm trước chỉ vì không thể lấy được, tôi giận, tôi chán, mà sang Pháp thì có. Chỉ vì thế nên hôm nay tôi cũng phải đến hàng bánh nhìn qua cô ta. Hôm nào gần năm giờ mà mặc hẳn việc gì thì trong lòng hẳn khoan khoái lắm. Mà xin thú thực với anh rằng ba bốn tháng nay tôi không nơi chuyện với cô hàng lần nào.

— Câu chuyện cũng lạ.

— Là nhất là tâm ái-tình của tôi... Thiết tưởng giá bây giờ tôi gặp Tuyết thì dù thế nào tôi cũng lấy, Tôi thấy tôi yêu cô quá lắm, để đến cực điểm rồi... Nhưng bây giờ... bây giờ... còn

hỏi:
— Nay anh, anh có biết tên cô kia là gì không?
— Anh hồi bán mỉm cười trả lời:
— Thưa ông, chỉ thấy gọi là cô Ba...
— Thế có thấy ai gọi cô ấy là cô Tuyết bao giờ không?
— Bẩm không.
— Lúc trả tiền, vì trong óc Nguyễn-quần đang nói loạn về câu truyện có Tuyết, buột mồm hỏi cô hàng một câu vô lý:

— Nay anh, tôi tin thấy cô Tuyết rồi!
— Ở đâu?
— Chính cô là bán hàng bánh ngọt - Thế à? Chắc không? Sao anh biết?
— Chắc lắm, chắc lắm, để sau tôi kể truyện anh nghe - bây giờ hãy đợi tôi đi với tôi...
Văn-Lâm còn ngần ngại.
— Nay, nhưng mà tôi cũng đã nói đó, ai cũng bảo là cô Ba Minh.
— Anh là thần quá, có ta biết anh là Văn-Lâm rồi, bao giờ nói rõ tên cho anh hay. Nếu chính thật là cô

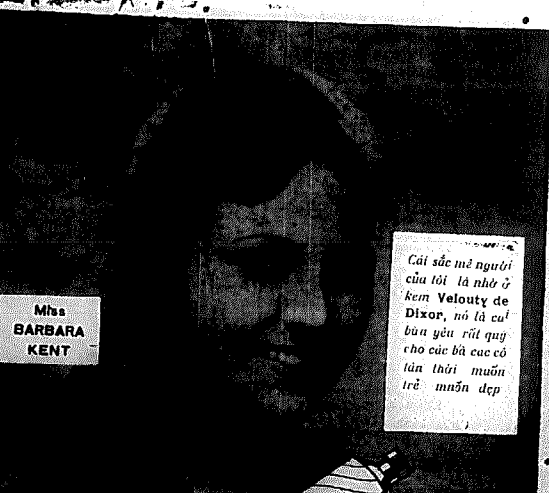


— Thưa cô, có cô biết cô Tuyết bây giờ ở đâu không?

Cô hàng ra bộ ngạc nhiên nhìn chòng chọc vào Nguyễn-quần mà hỏi:

— Thưa ông, sao ông biết cô Tuyết?

Tuyết! - mà cái đó chắc chắn lắm thì ý anh ra sao?
— Anh được thế, thì quãng đời cũ xóa bỏ cả, cô Tuyết đối với tôi từ trước đến sau vẫn trong sạch như người mà bấy lâu tôi mơ màng trong mộng.



Thử kem thay phần hiệu Velouty Dixor càng dùng màu gia càng mỹ khí ra mura ra nắng càng khi nhầy đậm mà có bỏ hỏi ra cũng không giảm mỗi màu kem.
Có bán lẻ khắp mọi nơi
Mới hạ giá, 10 con 0,36, nhỏ 0,90, nhơn 0,90
Bán buôn có giá riêng
Đại-lý độc quyền: LUNE FAT, 23 - Rue Changours, Hanoi

KỶ MỘT CHỮ

LÀ CỔ BẢO XEM

Người ở Thành-phố Hanoi muốn mua báo giá hạn xin đến các hiệu sách lớn: Nam-kỳ, Thụy-kỳ, Quốc-hoa, Đông-tây, Nhật-Nam, Tân-dân, Thu-lâm, Nam-long

Kỷ một chữ, trả tiền, lấy liền-lại

LÀ CỔ BẢO ĐƯA ĐẾN TẬN NHÀ

Nên mua năm; Vì có nhiều số « Đặc biệt » 12 trang bán giá cao, mà đối với người mua năm không tính thêm.

AI không muốn mua năm mà muốn có báo đưa tận nhà cũng xin lại mấy hiệu sách kể trên, kỷ một chữ, sẽ có báo đưa lại nhà, Lấy số nào trả tiền số ấy.

Ngân phiếu, bài vở, thơ từ, xin gửi;
M. NGUYỄN TƯỜNG-TAM
26, Bd. Henri d'Orléans, HANOI

Lạc con

AI mách xin hậu tạ

Tôi là Nguyễn-văn-Bằng 42 tuổi, ở xã Phương-khê, phủ Quang-Oai, Sơn-Tây, có đứa con gái tên là Nguyễn-văn-Ám lên mười tuổi, da ngăm ngăm đen, môi trên hơi lên, răng cửa to và trắng, tâm thước cũng phải chăng.

Tôi có cho nó theo học trường Như Quỳnh (Cầu-gheách) huyện Văn-Lâm, Hưng-yên. Vào khoảng 12 giờ ngày 25 hàng chín tây vừa qua (25-9-32) nó ra chợ Ghênh cắt tóc rồi lạc không thấy nữa. Lúc nó lạc đi có mặc cái quần nâu áo cộc trắng và đội cái mũ dạ.

Thuốc-lão Đông-A

Gọi như thuốc lá
Hút ngon, lâu hết.
Bổ tài rất tiện.
Ai muốn mua buôn
gửi thư hỏi Trần-Hiệt
Ninh-Triều-Ninh-Giang.

Vậy ông bà nào thấy đứa bé ấy lạc đầu xin săn lùng làm phúc mách đùm tôi, tôi xin hậu tạ. Xin viết thư về chỗ ở sau này:

M. Nguyễn-Bằng Village de Phương-khê, Phủ de Quang-oai

M. Chiu Institutur école Như-Quỳnh Gare Đình-dù Ligue Hanoi Hảiphong

MUA NONG NUC NAY !!!

Lúc mưa nắng bất kỳ, thường hay mắc phải chứng cảm mạo, kíp nên dùng :

THOAI NHIỆT TAN

Rất cơ cảm nắng, cảm gió, rức đầu, ngạt mũi, nóng, sốt rất liên miên đều dùng được cả một gói sẽ thấy rõ hiệu

Giá : 0p.10

ĐẠI-QUANG DUOC-PHONG

47, phố Hàng Đường, Hanoi — Giấy nói số : 805

MỘT CƠ QUAN

Chuyên khảo cứu về những cách phòng nạn cháy.
Thực hành cách phòng nạn cháy theo phương pháp riêng.

RẤT HIỆU NGHIỆM

Chủ nhật nào cũng có thử máy ở nhà
hiệu để tỏ rõ sự hiệu nghiệm của máy

KNOCK-OUT

PIERRE JACOMET

Hành đợc quyền máy cứu hỏa « Knock-Out »,
chuyên môn về các nạn phòng nạn cháy
9, Phố Hàng Khẩu đến tin: jacomet Hanoi
Giấy số 617 HC, Hanoi, 291

Ai muốn biết hạn điều gì về
cách ngăn phòng nạn cháy, bản
hiệu rất hoan nghênh chỉ dẫn

THƯƠNG KHANH Y-QUAN

Grande pharmacie sino-Annamite

172, Route Huế, Hanoi

Là một nhà bào chế lớn, chế thuốc bắc và thuốc nam theo phương pháp
khoa-học, chế riêng biệt thí-nghiệm, xem mạch bốc thuốc, cho đơn cùng
chữa các bệnh tình nguy-hiêm.

Lại có bán một thứ thuốc « Tây » trước khi uống không phải kiêng cơm
sau khi uống không phải uống nước, đi ngoài không nhọc mệt, giá bán nhất
định 5 xu một liều, ai mua buôn tính giá riêng.

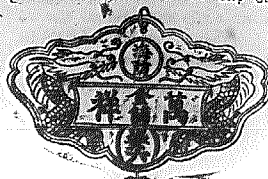
Thương Khanh Y-quan
172, đường Huế, Hanoi

BIJOUTERIE TONKINOISE

VAN TƯƠNG

(Chính hiệu ĐÀ-LỤC)

HAIPHONG — 293K, Phố chợ Sỏi



Bản hiệu chuyên làm, bán và chữa đồ
các đồ vàng bạc thời trang Nam-Việt đã
hơn 20 mươi năm nay; bao giờ vàng cũng
đúng tuổi đúng cân.

Lại có bán thêm các thứ chế vớp hoa
gòn — Săm Cao-ly, Hươ-Kỳ, quế thanh, yến,
quảng-Nam.

Ông khách có hàng chiến số sẽ không từ
ngại điều gì.
Có bán theo cách hình hóa giao ngân
VẠN-TƯƠNG

Câu tự ở đâu?

Đen thiếu niên, nhiều người quá ham mê
sắc dục, hay bị bệnh tinh chữa không
tuyệt sạch có khi dùng thuốc quá công-
chứa thặng suy nhược, dị tật, móng tình
trong nước thường có vấn như sợi chỉ
filaments muốn đường từ tức, hoặc hữu
sinh vô dưỡng thì nên kịp dùng « Kiên
thần tử thặng hoả » Thanh-Hà chỉ ít lần
thần tử thặng hoả, ăn ngon ngủ yên như
thường không còn lo ngại cái nạn tuyệt tự
nữa. Thật là một món thuốc cứu tự không
đáng hàng. GIÁ 1 hộp 1500.

— Có phòng riêng chuyên chữa bệnh
tinh và bán đồ Cao Đan Hoàn Tân.
Nhưng chữa khéo không khỏi
không lấy tiền.

THANH-HÀ ĐƯỢC-PHONG
55, Route de Huế — Hanoi

QUỐC-HỌC TÙNG-SAN

SỞ-CƯƠNG biên tập

PHỔ-CHIÊU THIÊN-SU'

Thi văn tập

Đặt-sử thi-văn và nguyên bản

Sơ Kinh Tân Trang

của ông Phạm-Thái tức Phạm tức Chiêu-Lý
sách giấy 110 trang. Giá bán 0p.30

NAM KỸ THU QUÁN

xuất bản

17, Boulevard Francis Garnier — HANOI
Tel. 882

NGUYEN-THI-ĐOAN

53, Phố Hàng Trống Hanoi

Mờ đá lâu năm

BÀ ĐỠ

Có bằng tốt-nghiệp trường thuốc
Đông-dương.
Đã làm việc hơn mười năm ở
các nhà thương lớn Bắc-Kỳ

Công việc cần thận và có quan Đốc tư trông nom

HAI GIẢI THƯỜNG

300P và 150P

Xem thử lệ trong Văn-Học Tạp-Chí

ĐẾN CUỐI SEPTEMBRE

VAN-HOC TAP-CHI

Số bốn sẽ xuất-bản — Giấy 112 trang — Giá 0p.35

TỪ OCTOBRE TRỞ ĐI VĂN-HOC SẼ RA

Một tháng hai kỳ

ĐÚNG NGÀY 1 VÀ 15, — Mỗi số 0p.18

Số 5 sẽ ra ngày 15 Octobre

QUANG-HUNG-LONG

79 Hàng Bè Hanoi - T. 61. 191

Có bán đủ các thứ sắt công các thứ

PHÒNG THĂM BỆNH

của Bác sĩ Nguyễn-văn-Luyện

8, Rue de la Citadelle

(NÊN ĐỌC

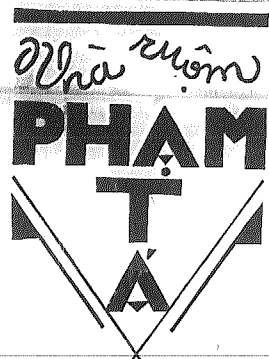
BẢO ĐÔNG-PHƯƠNG

Almuaon biết được
nhiều nghề

Như: nghề làm đường, nghề ăn dầu (dầu
đay, dầu thầu dầu), nghề làm si-phông
và phòng trắng, nghề phòng rửa mặt, nghề
làm nến, nghề nhuộm (trộm vải tẩy đỏ, nhuộm
vải bóng, vải tơ len v. v. ...)

THI NÊN MUA QUYỀN
Nông lâm hóa-học
kỹ-nghệ

Mới xuất bản
Sách dày gần 100 trang. Giá bán 0p.20.
Cước thường 0p.05. Các recommanđô
0p.16 ở xa gửi bằng timbres postes cũng
được cho: ĐÔNG-TÂY ÁN - QUÁN, 193
HÀNG ĐỒNG HANOI.



Giới thiệu trường
Huá học chuyên môn
Paris
Vua đẹp. Vua rẻ

TÊ-MỸ

Cho thuê (XE, ĐAM-MA
BÓN RỒNG
Ô-TÔ

30, Ngõ trạm mới
Rue Bourret, HANOI

Các ngài nên cho các em học :

TRƯỜNG
SONG THANH
Rue jacquin

ở nhà trường có thầy giáo đứng đầu,
sân sực kỹ lưỡng đến sự học của
các em.

CÙNG CÁC NGÀI

có bệnh nên biết

Ông Hứa-gia-Ngư là một danh y có tiếng khắp trong Nam ngoài
Bắc ai cũng đều biết, ông dùng chủ hiệu bào-chế Thiên-hóa-
Đường ở số nhà 25 phố Hàng Gạo (gần chợ Đông-xuân) ông làm
thuốc bấy tám năm nay, ông có tài xem mạch bốc thuốc, chắc
bà con đã tưởng biết ông, bất luận lúc nào ai muốn bắt mạch
xin đơn, ông vui lòng không quản tiền công, nhiều ít, hoặc
không cũng được, không quản khổ nhọc, còn các thứ bảo chế
đúng phép không hề giả dối, các thứ kinh nghiệm về khoa phụ
nữ, và các thứ cao đan hoàn tán thì rất hiệu nghiệm. Nói tóm
lại là trong bào chế của ông chứa đủ các chứng bệnh, vậy bà
con nên biết, mà dùng trong khi có bệnh.

Người biết ơn ông giới thiệu

Thực hành cách phòng nạn kỹ theo phương pháp riêng.
RẤT HIỆU NGHIỆM
 Chủ nhật nào cũng có thử máy ở nhà
 hiệu đồ tỏ rõ sự hiệu nghiệm của máy
KNOCK-OUT
PIERRE JACOMET
 Ai muốn hỏi han điều gì về
 cách ngăn phòng nạn cháy, bản
 hiệu rất hoan nghênh chỉ dẫn

chưa có bệnh tình nguy-hiểm.
 Lại có bản một thử thuốc « Tây » (trước khi uống không phải kiêng cơm
 sau khi uống không phải uống nước, đi ngoài không nhọc mệt, giá bán mỗi
 định 5 xu một liều, ai mua buôn tính giá riêng.
 Thượng Khánh Y-quán
 172 đường Huế, Hanoi

PHO-CHIEU THIÊN-SU
 Thi văn tập
 Dặt-sử thi-văn và nguyên bản
Sơ Kinh Tân Trang
 của ông Phạm-Thái tức Phạm tức Chiêu-Lý
 Sách giấy 110 trang. Giá bán Op.30
NAM KỸ THU QUÁN
 xuất bản
 17, Boulevard François Garnier - HANOI
 Tel. 882

NHÀ HỘ SINH
NGUYEN-THI-ĐOAN
 53, Phố Hàng Trống Hanoi
 Mờ đá lâu năm
BÀ ĐỖ: Có bằng tốt-nghiệp trường thực
 Đổng-dương. Đã làm việc hơn mười năm ở
 các nhà thương lớn Bắc-kỳ
 Công việc cần-thận và có quan Đốc tư trông nom

BIJOUTFRIE TONKINOISE
VAN TƯƠNG
 (Chính hiệu **BÀ-LỤC**)
 HAIPHONG - 293k, Phố chợ Sắt



Bản hiệu chuyên làm, bán và chữa đồ
 các đồ vàng bạc thời trang Nam-Việt đã
 hơn 20 mươi năm nay; bao giờ vàng cũng
 sáng chói không mòn.
 Lại có bán thêm các thứ chế ướp hoa
 sen - Sâm Cao-ly, Huế-Kỳ, quế thanh, yến,
 Quảng-Nam.
 Ông khách có lòng thiện sẽ có hàng to
 gọi điều gì.
 Có bán theo cách linh hóa giao ngân
VAN-TƯƠNG

AI muốn biết được
 nhiều nghề
 Nên gởi thư đường, nghề ăn đầu (đầu
 tiên, đầu thầu đầu), nghề làm sà-phông
 và phòng trắng, sà-phông rửa mặt, nghề
 làm nến, nghề nhuộm (ruộm vải tây đỏ, ruộm
 vải bông, vải tơ len) v. v...
THÌ NÊN MUA QUYỀN
Nông lâm hóa-học
 kỹ-nghệ
 Mỗi xuất bản
 Sách dày gần 100 trang. Giá bán Op.20,
 được thưởng Op.06. Cứre recommandé
 Op.10 ở xa gửi bằng timbres postes cũng
 được cho. ĐÔNG-TÂY AN - QUÁN, 193
 HÀNG FONG HANOI.

TÊ-MỸ
 Các ngài nên cho các em học:
 TRƯỜNG
SONG THANH
 Rue Jacquin
 ở nhà trường có thầy giáo đứng dẫn,
 sẵn sàng kỹ lưỡng đến sự học của
 các em.
 Cho thuê (XE, ĐÀM-MA
 ĐỒN RỒNG
 Ô-TÔ)
80, Ngõ trạm mới
 Rue Bourret, HANOI

HAI GIẢI THƯỞNG
300P và 150P
 Xem thể lệ trong Văn-Học Tập-Chí
 ĐẾN CUỐI SEPTEMBRE
VAN-HOC TAP-CHI
 Số bốn số xuất-bản - Giấy 112 trang -- Giá Op.35
 TỪ OCTOBRE TRỞ ĐI VĂN-HOC SẼ RA
 Một tháng hai kỳ
 ĐỪNG NGÀY 1 VÀ 15, - Mỗi số Op.18
 Số 5 sẽ ra ngày 15 Octobre

Câu tự ở đâu?
 Bạn thiếu niên, nhiều người quá ham mê
 sắc dục, hay bị bệnh tinh chữa không
 tuyệt vọng có khi dùng thuốc quá công-
 chữa thần suy nhược, di tinh, mộng tinh
 trong nước thường có vết như sợi chỉ
 filaments muốn đương từ tức, hoặc hữu
 sinh vô dưỡng thì nên kịp dùng « Kiến
 tinh tự thăng hoàn » Thanh-Hà chỉ là lần
 thần thủ tráng kiện, ăn ngon ngủ yên như
 thường không còn lo ngại cái nạn tuyệt tự
 nữa. Thật là một món thuốc cứu tự không
 đến hàng. Giá 1 hộp 1p60.
 - Có phòng riêng chuyên có chữa bệnh
 tinh và bán đồ Cao Đan Hoàn Tân.
 Nhận chữa khám không khối
 không lấy tiền.
THANH-HÀ DƯỢC-PHÒNG
 55, Route de Huế - Hanoi

Ưu-ưu
PHAM
T
A
 Giết nghiệp trường
 Học học chuyên môn
 Paris
Ưu-ưu

CÙNG CÁC NGÀI
 có bệnh nên biết
 Ông Hứa-gia-Ngư là một danh y có tiếng khắp trong Nam ngoài
 Bắc ai cũng đều biết, ông dùng chủ hiệu báo-chế Thiên-hóa-
 Đường ở số nhà 25 phố Hàng Gạo (gần chợ Đồng-xuân) ông làm
 thuốc bấy tám năm nay, ông có tài xem mạch bốc thuốc, chắc
 bà con đã tưởng biết ông, bất luận lạc nào ai muốn bắt mạch
 xin đơn, ông vui lòng không quản tiền công, nhiều ít, hoặc
 không cũng được, không quản khổ nhọc, còn các thứ báo chế
 đúng phép không hề giả dối, các thứ kinh nghiệm về khoa phụ
 nữ, và các thứ cao đan hoàn tán thì rất hiệu nghiệm. Nói tóm
 lại là trong báo chế của ông chữa đủ các chứng bệnh, vậy bà
 con nên biết, mà dùng trong khi có bệnh.
 Người biết ơn ông giới thiệu

QUANG-HUNG-LONG
 79 Hàng Bè Hanoi - Tel. 191
 Có bán đủ các thứ sắt, đồng các thứ
 hàng khác, dùng về việc làm nhà cửa
 khá nhỏ, làm ruộng, và các công nghệ.

PHÒNG THĂM BỆNH
 của Bác sĩ Nguyễn-văn-Luyện
 8, Rue de la Citadelle
 Khám bệnh ở nhà và đi thăm bệnh mọi nơi
 Chẩn bệnh bằng điện, khối được các bệnh kinh-niên.
 Ở số 8 Phố Đường Thành
 (ngay là Cầu - Đống hàng Da, sau phố Xe Đẩy)

(NÊN ĐỌC
BẢO ĐÔNG-PHƯƠNG
 Tam ra mỗi tuần 2 kỳ -- Thứ ba và thứ sáu
 Nghị luận sắc đáng -- Tin tức thành thị
 Directeur: **TRẦN-VỸ**
 Tòa báo: 86, 88 Rue du Pont en Bois -- Hanoi

Một cuốn sách « thiết-thực » có ích-lợi vừa xuất-bản do Nhà-Nước thông dụng :
LUẬT TRƯỚC - BẠ MƠI
 Thể-lệ đương thi-hành tuê trước-bạ, teM, óp bọ và Địa-bọ, có thi dụ dẫn giải rõ ràng
 ông-Mai NGUY N-QUANG-THÁI soạn
 Sách n sau khi qua n Chánh Trước-bạ Đông-Pháp và quan Chánh Địa-bộ Đông-Pháp xem qua rồi. Tòa Trước-bạ Trung-ương lại kiểm-duyet cẩn thận
Công-văn số 4.117 - E, gửi ngày 27 Décembre 1980. Quan Giám-Đốc Tài-Chính đông-Pháp có giới thiệu với:
Quan Thông Đốc Nam kỳ — Quan Khâm Sứ Trung kỳ — Quan Thông Sứ Bắc kỳ
 Nên mua quyển này cho các chức-dịch chốn hương thôn thông dụng, vì là quyển sách thiết thực rất có ích lợi cho nhân-dân
 sách giấy 90 trang. Giá Op.60
 Có gởi bán ở các hiệu sách lớn các nơi. Ở xa nếu muốn viết thư thẳng về bản-quả-mua, mỗi cuốn xin gửi, thêm Op.20 tiền cước.
 mp, Moderne Han